



PECC2 40 NĂM

Hành trình
KIẾN TẠO **GIÁ TRỊ**

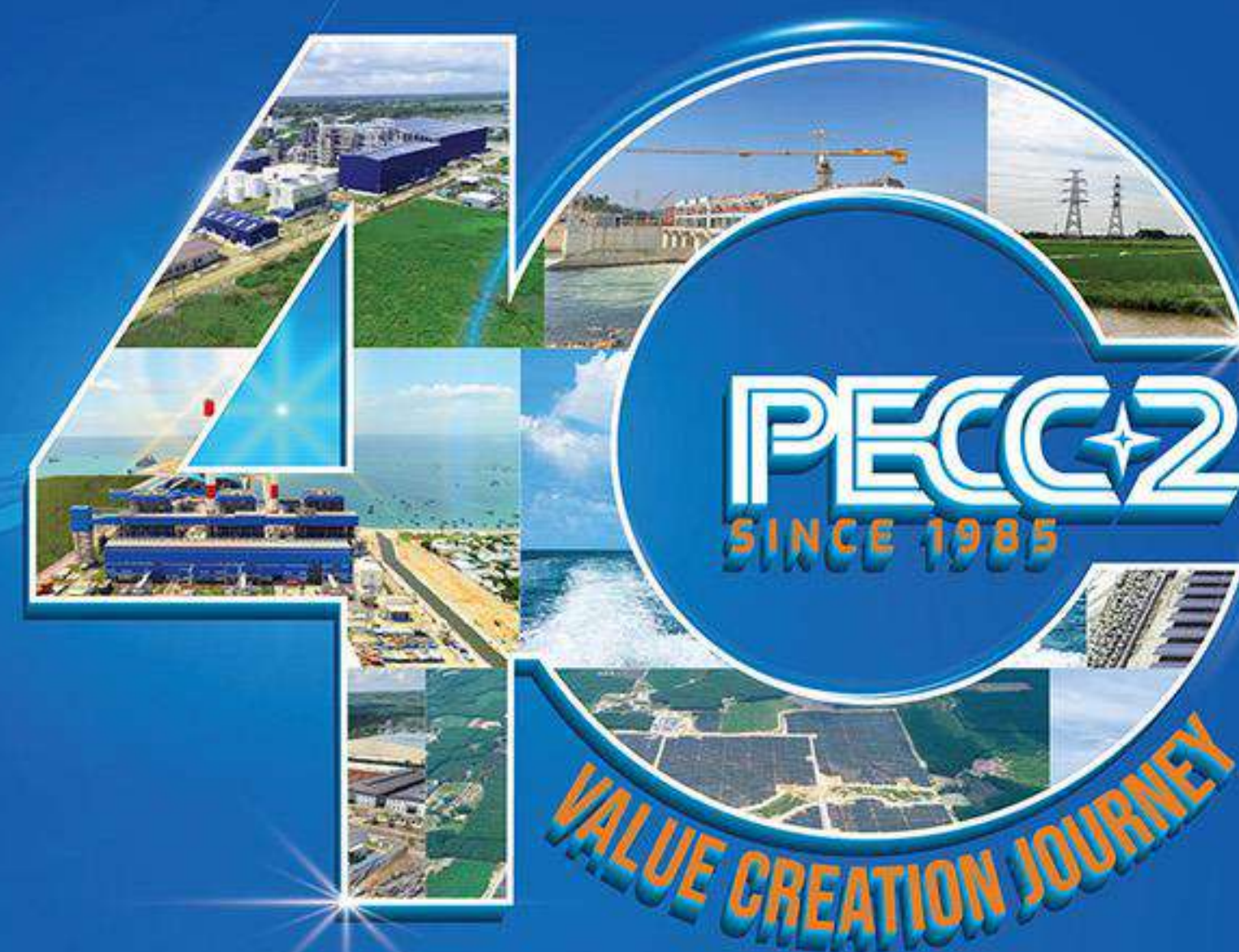
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024

NỘI DUNG

- 01 Danh mục từ viết tắt & từ tiếng Anh
- 02 Các chỉ số tài chính nổi bật
- 03 Thông tin chung
- 04 Tâm nhìn, Sứ mệnh, Giá trị cốt lõi
- 05 Thông điệp của Chủ tịch HĐQT
- 06 Giới thiệu về PECC2
- 07 Tình hình hoạt động trong năm
- 08 Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc
- 09 Đánh giá của HĐQT về hoạt động của công ty
- 10 Quản trị công ty
- 11 Báo cáo phát triển bền vững
- 12 Báo cáo tài chính

01 DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT & TỪ TIẾNG ANH

BCTC	Báo cáo tài chính
BHXH	Bảo hiểm xã hội
BIM	Mô hình thông tin công trình
Biomass	Nhiên liệu sinh khối
BKS	Ban Kiểm soát
CBNV	Cán bộ nhân viên
Coaching	Huấn luyện
COD	Ngày vận hành thương mại
Công ty	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2
CPD	Phát triển chuyên môn liên tục
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
Digital Twin	Bản sao kỹ thuật số
DPPA	Mua bán điện trực tiếp
EIA	Đánh giá tác động môi trường
EPC	Thiết kế, mua sắm và xây dựng
ERP	Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp
ESG	Môi trường, xã hội và quản trị
EVN	Tập đoàn Điện lực Việt Nam
FS	Nghiên cứu tiền khả thi
HĐKD	Hoạt động kinh doanh
HĐQT	Hội đồng quản trị
HSMT	Hồ sơ mời thầu
IFRS	Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế
LNG	Khí thiên nhiên hóa lỏng
Logistics	Cung ứng hàng hóa/dịch vụ
NLĐ	Người lao động
NLTT	Năng lượng tái tạo
PMC	Tư vấn quản lý dự án
QCVN 05:2023/BTNMT	Quy định giá trị giới hạn tối đa các thông số cơ bản và các thông số độc hại trong không khí xung quanh
QCVN 14:2008/BTNMT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt
QCVN 26:2010/BTNMT	Quy định mức ồn tối đa cho phép tại các khu vực công cộng và dân cư
Quy hoạch điện VIII	Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050
Scan to BIM	Quét chuyển đổi dữ liệu sang mô hình thông tin công trình
SXKD	Sản xuất kinh doanh
TGD	Tổng Giám đốc
TKBVC	Thiết kế bản vẽ thi công
TKKT	Thiết kế kỹ thuật
TS	Tài sản
VCSH	Vốn chủ sở hữu
VCCI	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam



02 CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH NỔI BẬT NĂM 2024



VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG

2.255.373.911.000 VND

TẠI THỜI ĐIỂM 31/12/2024

TỶ LỆ CỔ TỨC

10%

MỆNH GIÁ

DOANH THU THUẦN

1.336.237.832.457 VND

↑ 25,9% SO VỚI NĂM 2023

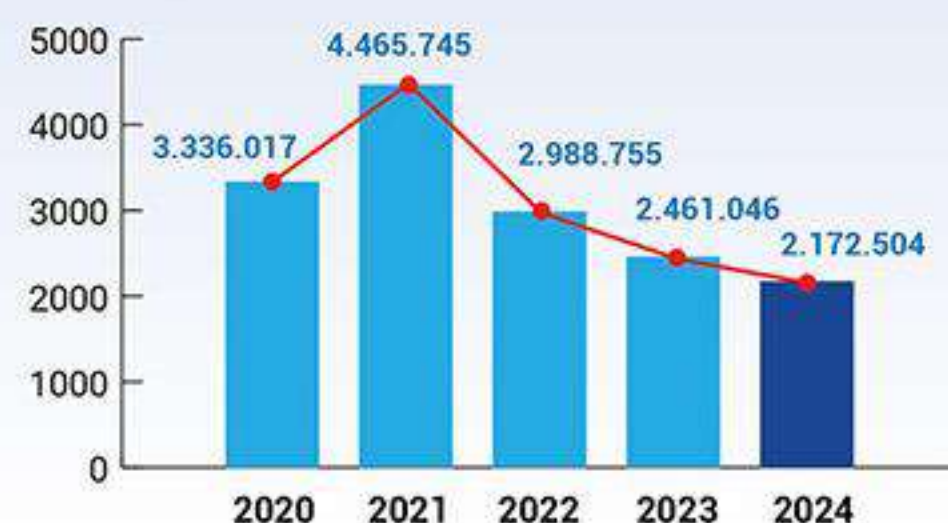
LỢI NHUẬN SAU THUẾ

64.670.405.839 VND

↑ 21,7% SO VỚI NĂM 2023

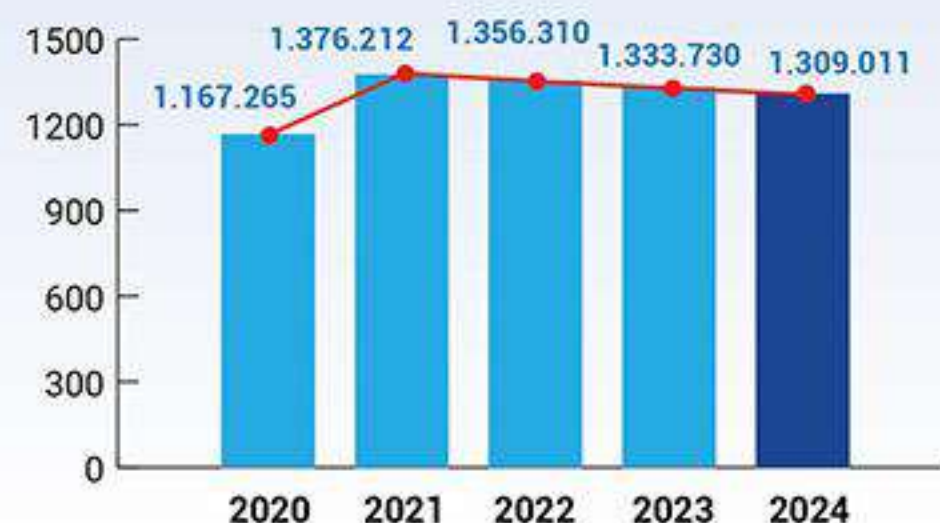
TỔNG TÀI SẢN

ĐVT: TRIỆU ĐỒNG



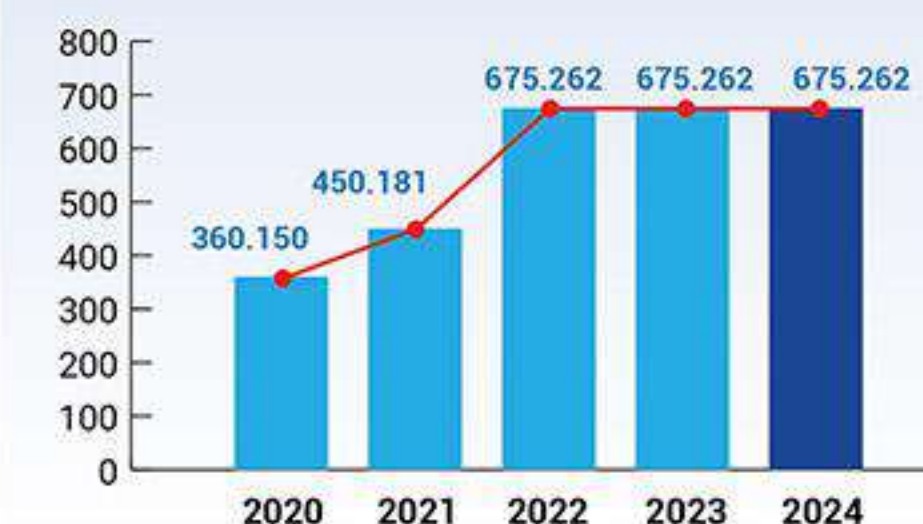
VỐN CHỦ SỞ HỮU

ĐVT: TRIỆU ĐỒNG



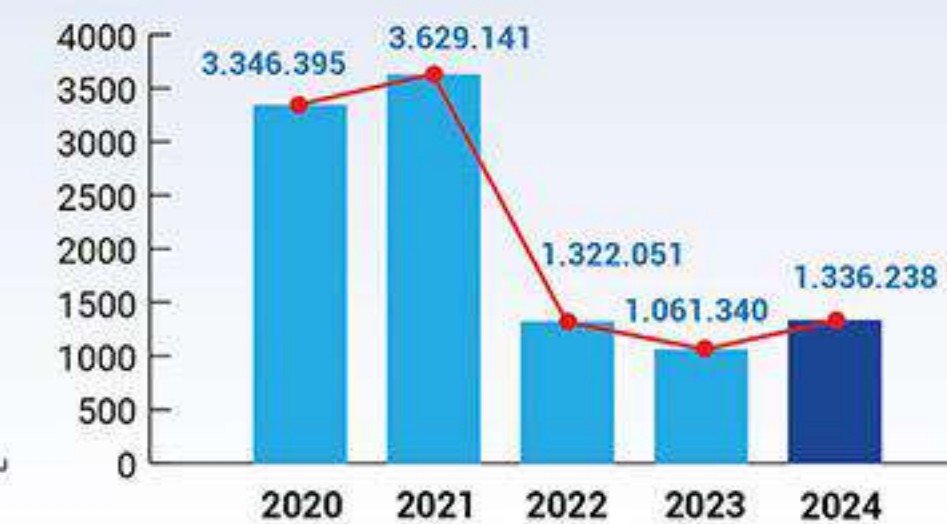
VỐN ĐIỀU LỆ

ĐVT: TRIỆU ĐỒNG



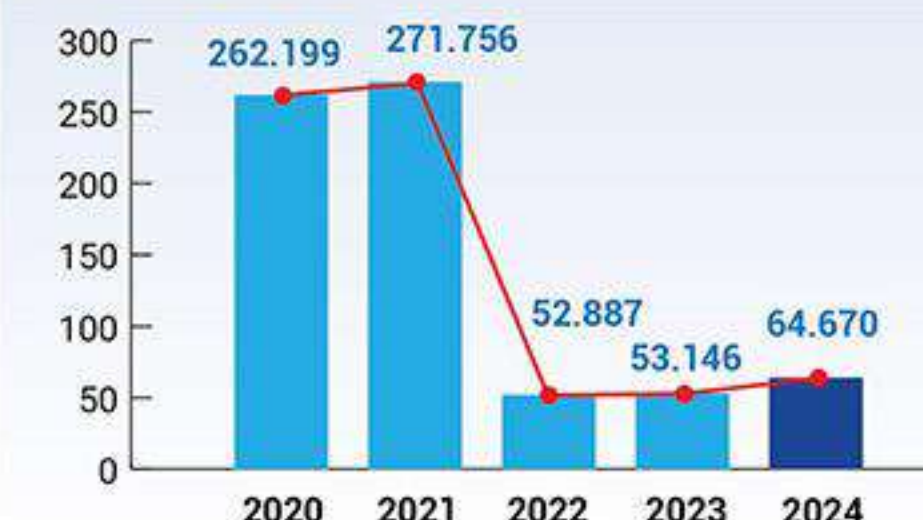
DOANH THU THUẦN

ĐVT: TRIỆU ĐỒNG



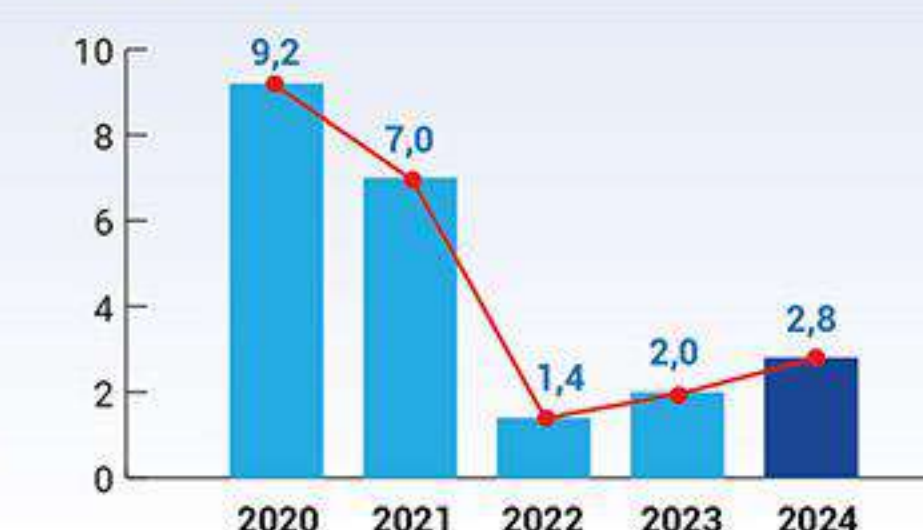
LỢI NHUẬN SAU THUẾ

ĐVT: TRIỆU ĐỒNG



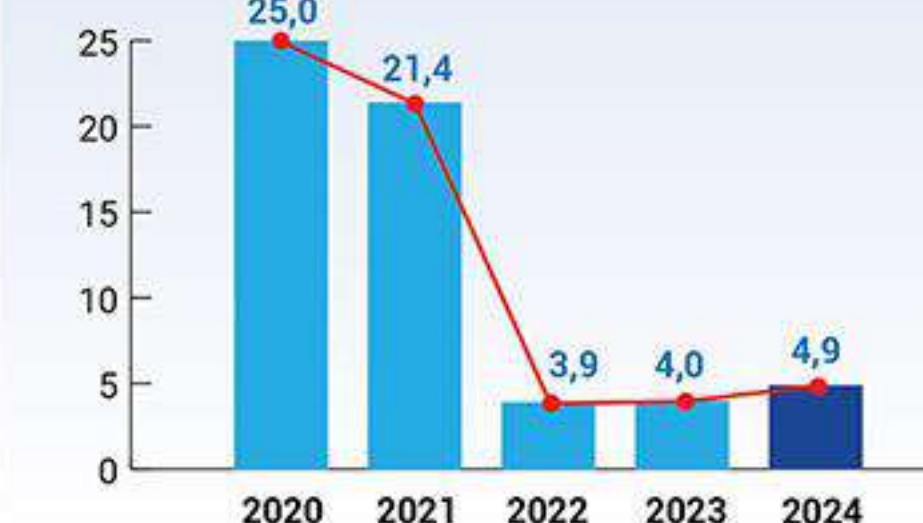
ROA

ĐVT: %



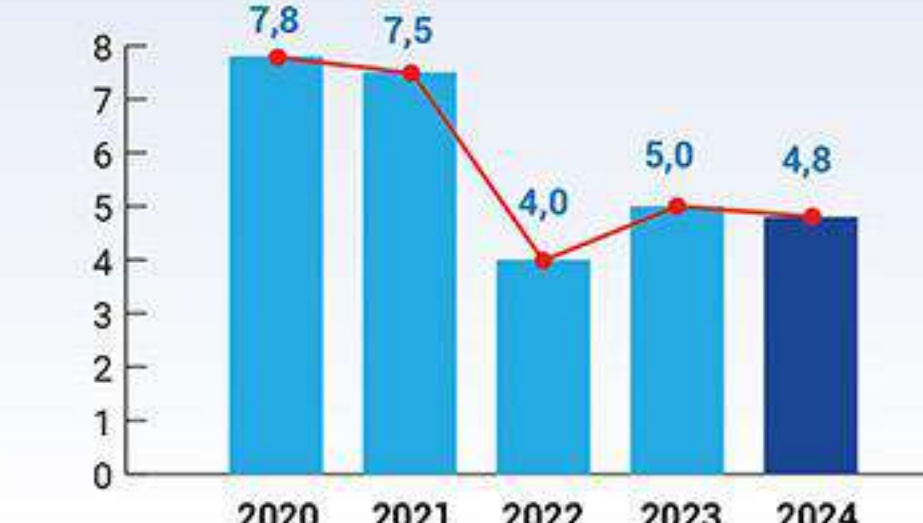
ROE

ĐVT: %



ROS

ĐVT: %



03 THÔNG TIN CHUNG

Tên giao dịch

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2

Tên tiếng Anh	POWER ENGINEERING CONSULTING JOINT STOCK COMPANY 2
Tên viết tắt	PECC2
Giấy ĐKKD	Số 0300420157 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp lần đầu ngày 29/10/2007, đăng ký thay đổi tại Sở Kế hoạch và Đầu tư lần thứ 21 ngày 05/12/2022
Địa chỉ trụ sở chính	32 Ngô Thời Nhiệm, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ kinh doanh	45 Đường số 2, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại	(84.28) 222 16468
Fax	(84.28) 222 10 408
Email	info@pecc2.com
Website	www.pecc2.com
Mã chứng khoán	TV2

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2**

Vốn điều lệ

675.261.650.000 VNĐ

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

1.308.960.151.173 VNĐ

04 TẦM NHÌN, SỨ MỆNH, GIÁ TRỊ CỐT LÕI



TẦM NHÌN

PECC2 là doanh nghiệp công nghệ số trong lĩnh vực năng lượng, điều hành mọi hoạt động quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh trên nền tảng số tích hợp.

Tăng cường vị thế cạnh tranh dựa trên năng lực số, mang đến sự khác biệt cho các đối tác, khách hàng thông qua các trải nghiệm số và các sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao, đa dạng, với nhiều giá trị gia tăng.

PECC2 là doanh nghiệp đứng trong 100 doanh nghiệp tiêu biểu hàng đầu Việt Nam, doanh thu đạt 10.000 tỷ đồng/năm.



SỨ MỆNH

Đảm bảo môi trường làm việc tin cậy, cộng tác và thấu cảm, vì hạnh phúc của mọi nhân sự PECC2.

Đồng hành cùng sự phát triển năng lượng Việt Nam, vì một hệ thống điện quốc gia thông minh và bền vững.

Hợp tác thực thi các dự án năng lượng trên nền tảng công nghệ số, vì một mạng lưới năng lượng ASEAN kết nối.



05 THÔNG điệp CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính thưa Quý cổ đông, Quý khách hàng và Đối tác,

Năm 2024, kinh tế Việt Nam đạt mức tăng trưởng 7%, kéo theo nhu cầu năng lượng tăng gần 10%. Điều này đặt ra thách thức lớn cho ngành điện trong việc đảm bảo cung ứng, đặc biệt khi cơ sở hạ tầng hiện tại đang chịu áp lực lớn với nguy cơ thiếu điện tại nhiều khu vực trong mùa cao điểm. Trong bối cảnh này, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 (PECC2) đã không ngừng nỗ lực, phát huy tinh thần trách nhiệm và chủ động sáng tạo để vượt qua khó khăn, đồng thời đóng góp tích cực vào mục tiêu phát triển bền vững của ngành điện Việt Nam.

Với quyết tâm cao độ của Ban lãnh đạo công ty trong việc chỉ đạo, điều hành và sự nỗ lực của cả tập thể Công ty PECC2, công tác quản trị Công ty tiếp tục được chuẩn hóa, đồng thời với sự điều hành linh hoạt để thích ứng với các biến động, củng cố và tối ưu dẫn các nguồn lực, tạo nên những điểm sáng tích cực trong năm bản lề 2024.

Ngày 1/7/2025 tới sẽ đánh dấu mốc son PECC2 khẳng định "40 năm Hành trình kiến tạo Giá trị" đầy bản lĩnh và tự tin. Đó là hành trình của những chiến binh dám nghĩ, dám làm, dám dấn thân vào thử thách để khẳng định vị thế của một trong những Công ty Dịch vụ Năng lượng hàng đầu Việt Nam.

PECC2 trân trọng tri ân sự tin tưởng của Quý Khách hàng, sự đồng hành của Quý Cổ đông, sự tin nhiệm của Quý Đối tác và sự gắn bó của Người lao động đối với quá trình phát triển bền vững của Công ty, và mong rằng sẽ tiếp tục được sát cánh và nhận được sự tin yêu của Quý vị trên bước đường phía trước.

Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc, thành công và thịnh vượng!

Chủ tịch Hội đồng Quản trị
NGUYỄN CHƠN HÙNG

06

GIỚI THIỆU VỀ PECC2

- 16 Lịch sử hình thành và phát triển
- 18 Lĩnh vực hoạt động, địa bàn kinh doanh
- 20 Thành tựu tiêu biểu năm 2024
- 22 Mô hình quản trị
- 24 Giới thiệu hội đồng quản trị & ban kiểm soát
- 28 Giới thiệu Ban Tổng Giám đốc
- 28 Thay đổi trong Ban điều hành
- 29 Công ty liên kết
- 30 Định hướng phát triển
- 31 Các rủi ro



LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



Bộ Điện lực điều động lực lượng kỹ sư và công nhân vào miền Nam để thiết kế xây dựng công trình Thủy điện Trị An – Công trình nguồn điện đầu tiên ở phía Nam từ ngày thống nhất đất nước.

1981



Công ty Khảo sát Thiết kế Điện 2 (PIDC2) ra đời, trực thuộc bộ Điện lực.

01/07/1985



Công ty được đổi tên thành Công ty Tư vấn Xây dựng Điện 2 (PECC2) theo Quyết định số 02/1999/QĐ-BCN của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.

01/11/1999



Doanh thu PECC2 vượt mốc 1000 tỷ VNĐ.

2016



PECC2 đón nhận Huân chương Độc lập hạng 1.

2015



PECC2 chính thức niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội.

13/10/2009



Công ty chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2, trong đó Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) nắm giữ 51,26% cổ phần.

01/11/2007



PECC2 khai trương Văn phòng Đại diện tại Myanmar.

18/05/2017



Chuyển sàn, chính thức niêm yết cổ phiếu PECC2 trên Sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

06/06/2019



Thành lập Trung tâm Năng lực số.

31/03/2021

Kỷ niệm 40 năm thành lập Công ty

07/2025



LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG, ĐỊA BÀN KINH DOANH



PECC2 TẬP TRUNG VÀO BA LĨNH VỰC KINH DOANH CỐT LÕI:

PECC2 chú trọng tối ưu nguồn lực, chuẩn hóa quy trình và ứng dụng công nghệ số nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh. Công ty không ngừng mở rộng dịch vụ trong các lĩnh vực tiết kiệm năng lượng, năng lượng xanh và chuyển dịch năng lượng, đồng thời chủ động ứng dụng công nghệ năng lượng tái tạo như điện gió, điện mặt trời, sinh khối, hydro cũng như nghiên cứu và tiên phong tiếp cận công nghệ điện hạt nhân, góp phần thúc đẩy chuyển đổi năng lượng bền vững. PECC2 mở rộng dịch vụ khảo sát sang các lĩnh vực khác nhằm đa dạng hóa doanh thu. Bên cạnh đó, Công ty cũng tập trung phát triển tư vấn đầu tư, quản lý dự án và tích hợp công nghệ số vào khảo sát, quan trắc, Scan to BIM, giúp tối ưu chi phí, nâng cao chất lượng công trình và gia tăng giá trị cho khách hàng.

PECC2 tập trung phát triển lĩnh vực tổng thầu EPC, chế tạo thiết bị và cung cấp giải pháp kỹ thuật cho công trình năng lượng, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số nhằm tối ưu quy trình và kiểm soát rủi ro.

- + **Tổng thầu EPC:** Khai thác cơ hội thị trường, tham gia đấu thầu trong và ngoài nước, đồng thời tăng cường quản lý rủi ro, ứng dụng công nghệ số và hợp đồng thông minh để nâng cao hiệu quả. Tiếp tục củng cố và phát triển năng lực quản lý dự án EPC, với trọng tâm là quản lý rủi ro, số hóa và tối ưu vận hành.
- + **Chế tạo thiết bị:** Mở rộng sản xuất kết cấu thép, thiết bị phụ trợ, đồng thời triển khai ERP, BIM, chuyển đổi số và tăng cường hợp tác thương mại trong lĩnh vực thiết bị công nghiệp.
- + **Dịch vụ kỹ thuật nhà máy điện:** Cung cấp giải pháp vận hành, bảo trì, tối ưu hóa công suất, xây dựng mô hình số, song sinh số và mở rộng cơ sở dữ liệu quản lý năng lượng.

Ưu tiên đầu tư vào các dự án năng lượng sạch bao gồm thủy điện nhỏ, điện mặt trời, điện gió và điện sinh khối, nhằm góp phần thúc đẩy chuyển đổi năng lượng bền vững.

CHI NHÁNH KHẢO SÁT VÀ XÂY DỰNG

📍 45 Dân Chủ, P. Trường Thọ, TP. Thủ Đức, TP. HCM
☎ (84 28) 38965 279
☎ (84 28) 2221 6468 - Ext.6105
✉ psc@pecc2.com

CHI NHÁNH CƠ ĐIỆN

📍 45 Đường số 2, P. Trường Thọ, TP. Thủ Đức, TP. HCM
☎ (84 28) 2221 6468 - Ext: 7000/7300
✉ peme@pecc2.com

Nhà máy Long Khánh: Đường số 6, KCN Long Khánh, Xã Bình Lộc, TP. Long Khánh, Đồng Nai, Việt Nam

CHI NHÁNH VẬN HÀNH VÀ BẢO TRÌ NHÀ MÁY ĐIỆN

📍 45 Đường số 2, P. Trường Thọ, TP. Thủ Đức, TP. HCM
☎ 096 9966 079
✉ info.pom@pecc2.com



TƯ VẤN HƠN 100 DỰ ÁN NGUỒN ĐIỆN
>25.000 MW



TƯ VẤN HƠN 150 TRẠM BIẾN ÁP
>28.000 MVA



TƯ VẤN HƠN 450 DỰ ÁN ĐƯỜNG DÂY
>6.500 KM



QUẢN LÝ VẬN HÀNH NHÀ MÁY ĐIỆN
>4.800 MW



TƯ VẤN DỰ ÁN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO
>5.000 MW

THÀNH TỰU TIÊU BIỂU NĂM 2024

Hoàn thành các chỉ tiêu về lợi nhuận, đảm bảo thu nhập và phúc lợi cho người lao động toàn Công ty.

Tham gia tư vấn khảo sát thiết kế, giám sát tác giả Dự án đường dây 500kV Mạch 3 từ Quảng Trạch đến Phố Nối, đã hoàn thành đóng điện vận hành tháng 9/2024 với tiến độ thách thức.

Tư vấn thiết kế và giám sát thi công cho dự án Cấp điện từ lưới điện quốc gia cho huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, dự án đang thực hiện các bước tiếp theo của gói thầu EPC để hoàn thành đóng điện dự kiến trong năm 2025.

Ký kết Hợp đồng tư vấn khảo sát, lập TKKT và TKBVTC, lập HSMT dự án Nhà máy thủy điện Trị An mở rộng, dự án đã triển khai thi công hạng mục đầu tiên - cầu Hiếu Liêm vào ngày 29/12/2024.

Ký kết hợp đồng vận hành và bảo trì Nhà máy nhiệt điện Duyên Hải 2 (10/4/2024) và đã vận hành an toàn đến nay.

Đảm nhận vận hành, bảo trì Nhà máy Thủy điện Houay LaNge – Lào (24/04/2024).

Thực hiện thành công Đại hội đồng cổ đông 2024.

Ký Thỏa thuận hợp tác theo cơ chế DPPA với các thương hiệu quốc tế, đánh dấu một bước mở đầu mới của PECC2 tham gia vào lĩnh vực mua bán điện.

Tổ chức thành công các hội thảo chuyên đề như "Chuyển đổi số PECC2"; Hội thảo quốc tế về "Quản lý các dự án năng lượng phức hợp: Thách thức và giải pháp"; Hội thảo về "Ứng dụng của công nghệ tạo lưới và Tiềm năng cho Hệ thống điện Việt Nam".

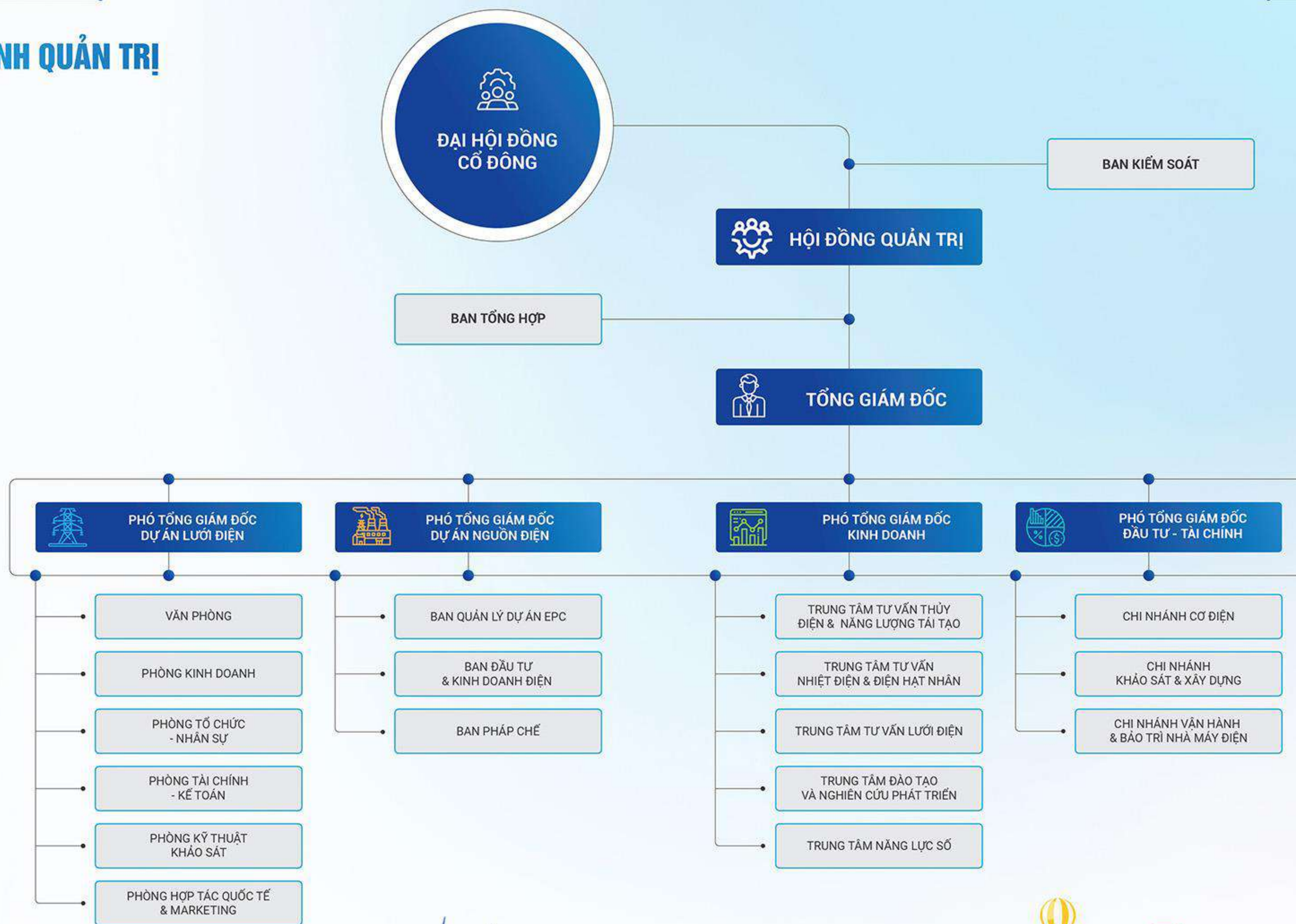
Dự án Thủy điện Thác Bà 2 đã tổ chức lễ hoàn thành lắp đặt tổ máy số 1 vào ngày 22/06/2024, đảm bảo mục tiêu hoàn thành dự án trong Quý I/2025. Đến nay Nhà máy đã được vận hành thử nghiệm.

Nhà máy điện sinh khối Hậu Giang nhận điện ngược thành công ngày 18/05/2024; Đến ngày 22/02/2025, Nhà máy Điện sinh khối Hậu Giang đã chính thức hòa đồng bộ thành công tổ máy số 2 vào lưới điện quốc gia.

Cung cấp dịch vụ Vận hành và Bảo trì cho 3 nhà máy điện mặt trời và 1 trạm cắt 110kV tại tỉnh Tây Ninh của Gunkul (16/05/2024).



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ



GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & BAN KIỂM SOÁT



Ông Nguyễn Chơn Hùng
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông Nguyễn Chơn Hùng đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Hội đồng Quản trị của PECC2 từ năm 2015. Với hơn 25 năm công tác trong lĩnh vực tư vấn xây dựng Điện và gần 15 năm trong vai trò lãnh đạo điều hành, ông đã có nhiều đóng góp quan trọng trong việc phát triển và định hướng chiến lược của công ty. Dưới sự lãnh đạo của ông, PECC2 đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật và khẳng định vị thế của mình trong ngành năng lượng Việt Nam.

Ông từng được vinh danh trong danh sách 100 doanh nhân tiêu biểu của TP.HCM năm 2020, ghi nhận những đóng góp của ông trong việc phát triển kinh tế và xã hội. Với tâm huyết và khát khao đưa PECC2 tiếp tục vươn xa, ông luôn truyền lửa và động lực cho các nhân sự lãnh đạo, lan tỏa những giá trị văn hóa tốt đẹp của công ty.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,25%



Ông Võ Văn Bình
THÀNH VIÊN HĐQT KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông Võ Văn Bình trở thành Thành viên Hội đồng Quản trị của PECC2 từ năm 2018. Ông đã có hơn 16 năm công tác tại PECC2 và nắm giữ nhiều vị trí quản lý khác nhau trước khi được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc từ tháng 6 năm 2022.

Ông Võ Văn Bình được biết đến là một nhà lãnh đạo có tầm nhìn chiến lược, khả năng quản lý xuất sắc và luôn hết mình vì sự nghiệp chung của PECC2. Ông luôn đặt lợi ích của công ty và cộng đồng lên hàng đầu, đồng thời không ngừng tìm kiếm các giải pháp sáng tạo để nâng cao hiệu quả hoạt động của PECC2.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,04%



Bà Phạm Liên Hải
THÀNH VIÊN HĐQT KIỂM PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Bà Phạm Liên Hải hiện là Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc của PECC2. Với nhiều năm kinh nghiệm và kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực tài chính, bà Hải đã đóng góp quan trọng vào sự phát triển và thành công của PECC2.

Trước khi đảm nhận vai trò quan trọng này, bà Phạm Liên Hải đã trải qua nhiều vị trí công tác khác nhau tại PECC2, từ chuyên viên tài chính, quản lý dự án, đến các vị trí lãnh đạo cấp cao. Bà Hải không chỉ đặt lợi ích của công ty lên hàng đầu, mà còn luôn chú trọng đến sự phát triển và phúc lợi của nhân viên, cũng như đóng góp vào cộng đồng.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,13%



Ông Nguyễn Mạnh Phát
THÀNH VIÊN HĐQT KHÔNG ĐIỀU HÀNH

Ông Nguyễn Mạnh Phát được bổ nhiệm trở thành Thành viên Hội đồng Quản trị từ năm 2021. Ông bắt đầu sự nghiệp tại PECC2 với vai trò là một kỹ sư. Nhờ vào sự nỗ lực, sáng tạo và khả năng lãnh đạo, ông nhanh chóng thăng tiến qua nhiều vị trí quản lý quan trọng. Trong suốt quá trình làm việc, ông đã chủ trì và tham gia nhiều dự án lớn về thiết kế, tư vấn và quản lý các công trình điện năng. Hiện tại ông Phát cũng đồng thời đảm nhiệm vị trí Giám đốc Trung tâm tư vấn Nhiệt điện và Điện hạt nhân của Công ty.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,02%



Ông Đinh Quang Trí
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Ông Đinh Quang Trí tham gia Hội đồng quản trị của PECC2 từ tháng 6 năm 2022. Với hơn 35 năm kinh nghiệm công tác trong ngành Điện và 15 năm trong công tác lãnh đạo, điều hành doanh nghiệp trong lĩnh vực này, ông đã chủ trì và tham gia nhiều dự án lớn về phát triển năng lượng, từ các nhà máy điện đến các dự án năng lượng tái tạo. Dưới sự giám sát và cố vấn của ông Đinh Quang Trí, PECC2 đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & BAN KIỂM SOÁT



Bà Nguyễn Hồng Khanh

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Bà Nguyễn Hồng Khanh được bổ nhiệm làm Trưởng Ban Kiểm soát tại PECC2 từ năm 2021. Với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán và kiểm soát nội bộ, bà Khanh đã đóng góp quan trọng vào việc đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả hoạt động của PECC2. Trước khi đảm nhận vai trò này, bà Nguyễn Hồng Khanh đã trải qua nhiều vị trí công tác khác nhau tại các công ty lớn trong ngành năng lượng và kiểm toán.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,01%



Bà Trần Thị Việt Hà

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Bà Phạm Thị Việt Hà tham gia Ban Kiểm soát của PECC2 từ năm 2020. Với kiến thức chuyên sâu và sự chuyên nghiệp trong công việc, bà đã thực hiện nhiều chương trình kiểm soát và đánh giá nội bộ, giúp công ty phát hiện và khắc phục kịp thời các vấn đề, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động và đảm bảo sự phát triển bền vững.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%



Bà Phạm Thị Lan Anh

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Bà Phạm Thị Lan Anh được bổ nhiệm làm thành viên Ban Kiểm soát của PECC2 từ tháng 6 năm 2022, góp phần quan trọng vào việc đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả hoạt động của công ty. Trước đó, bà đã có nhiều năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán và kiểm soát nội bộ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,02%

GIỚI THIỆU BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



Ông Nguyễn Trọng Nam

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông công tác tại PECC2 từ năm 1990 với vai trò là một kỹ sư thiết kế điện. Với sự nỗ lực không ngừng cùng những kiến thức tích lũy qua năm tháng, ông nhận được sự tin tưởng, bổ nhiệm đảm nhận nhiều vị trí lãnh đạo quan trọng trong công ty. Đến nay, ông đã có gần 35 năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực Tư vấn xây dựng Điện và 16 năm trong công tác Lãnh đạo, điều hành công ty.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,07%



Ông Nguyễn Hải Phú

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông Nguyễn Hải Phú đã công tác và gắn bó với PECC2 từ năm 1999, với xuất phát điểm là một kỹ sư thiết kế điện, bằng khả năng làm việc xuất sắc, ông được bổ nhiệm đảm nhận nhiều vị trí cao hơn như Trưởng phòng, Giám đốc Trung tâm và trở thành Phó Tổng Giám đốc công ty từ năm 2016. Đến nay, ông đã có hơn 25 năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực tư vấn xây dựng Điện, chủ trì và tham gia nhiều dự án lớn về thiết kế, tư vấn và quản lý các công trình điện năng.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,09%



Bà Bùi Thị Ngọc Lý

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Bà Bùi Thị Ngọc Lý công tác tại PECC2 từ năm 1997 với vai trò là một chuyên viên tài chính - kế toán. Với kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực kinh tế, kế toán và sự chuyên nghiệp trong công việc, bà đã nhanh chóng khẳng định được năng lực của mình và được giao phó nhiều nhiệm vụ quan trọng. Năm 2016, bà Bùi Thị Ngọc Lý được bổ nhiệm Kế toán trưởng công ty. Đến nay bà đã có hơn 28 năm kinh nghiệm tài chính kế toán trong ngành điện.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,04%

THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2024, không có sự thay đổi nào trong Ban Điều hành tại PECC2.

CÔNG TY LIÊN KẾT

CTCP ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO CÀ MAU

Trụ sở chính
HG1-23 Khu phố thương mại và Trung tâm thương mại,
Phường 1, TP. Cà Mau, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam

Lĩnh vực SXKD chính
Sản xuất kinh doanh điện năng

Vốn thực góp của PECC2 đến 31/12/2024
228.885.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu: 25%

CTCP NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO SƠN MỸ

Trụ sở chính
Thôn 1, Xã Sơn Mỹ, Huyện Hàm Tân, Tỉnh Bình
Thuận, Việt Nam

Lĩnh vực SXKD chính
Sản xuất kinh doanh điện năng

Vốn thực góp của PECC2 đến 31/12/2024
87.410.250.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu: 25%

CCTCP ĐẦU TƯ THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2

Trụ sở chính
Tổ dân phố 1, Thị trấn Thác Bà, Huyện Yên Bình,
Tỉnh Yên Bái, Việt Nam

Lĩnh vực SXKD chính
Sản xuất kinh doanh điện năng

Vốn thực góp của PECC2 đến 31/12/2024
95.382.900.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu: 45%



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Trong hành trình phát triển bền vững và khẳng định vị thế trong lĩnh vực năng lượng, PECC2 xác định chiến lược phát triển theo hướng thích nghi, đổi mới và dẫn đầu, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số và toàn cầu hóa. Công ty tập trung vào đột phá mô hình kinh doanh, tối ưu hóa quy trình, nâng cao chất lượng nhân lực và mở rộng hợp tác quốc tế, nhằm củng cố vị thế cạnh tranh và tạo ra giá trị gia tăng vượt trội.



Các mục tiêu chủ yếu bao gồm

1

Phát triển PECC2 thành doanh nghiệp công nghệ số trong lĩnh vực năng lượng, ứng dụng công nghệ để đột phá mô hình kinh doanh, tối ưu hóa quy trình, tăng năng suất và lợi nhuận.

2

Đẩy mạnh đào tạo, huấn luyện, nghiên cứu khoa học ứng dụng và nghiên cứu ứng dụng công nghệ số nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực PECC2.

3

Củng cố vị thế cạnh tranh của PECC2 bằng cách tạo khác biệt, mang đến trải nghiệm số và cung cấp sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao, đa dạng, với nhiều giá trị gia tăng.

4

Phát huy nội lực, kết hợp với mở rộng kết nối, hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước trong công nghệ số và các lĩnh vực năng lượng mới.

5

Tập trung phát triển sáu lĩnh vực kinh doanh và ngành nghề chính: Tư vấn kỹ thuật và thiết kế; EPC; Dịch vụ khảo sát và xây dựng; Chế tạo thiết bị cơ – điện; Dịch vụ kỹ thuật cao cho các nhà máy điện; Đầu tư vào năng lượng tái tạo và năng lượng mới.

CÁC RỦI RO

Trong năm 2024, hệ thống quản trị rủi ro của PECC2 tiếp tục được duy trì, triển khai rà soát, cập nhật và nâng cấp toàn diện để việc thực hiện quản lý rủi ro được hiệu quả, kịp thời nhất. Công ty thường xuyên theo dõi để phát hiện và đánh giá các rủi ro mới nổi có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch, mục tiêu, chiến lược kinh doanh của PECC2. Trong đó, PECC2 đã đánh giá và nhận diện được các rủi ro trọng yếu trong năm và các giải pháp đi kèm như sau.

A. RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Biến động giá nguyên liệu và nhu cầu năng lượng có thể ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận hoặc sự gia tăng cạnh tranh từ các công ty khác có thể làm giảm thị phần.

GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO

1

Đa dạng hóa nguồn cung và thị trường: Tìm kiếm nhiều nhà cung cấp và thị trường khác nhau để giảm phụ thuộc vào một nguồn duy nhất.

2

Đa dạng hóa danh mục đầu tư: Đầu tư vào các dự án năng lượng tái tạo và các lĩnh vực mới để giảm phụ thuộc vào một nguồn thu nhập duy nhất.

3

Theo dõi và dự báo thị trường: Sử dụng công nghệ và dữ liệu để phân tích và dự báo các xu hướng thị trường, từ đó đưa ra các quyết định chiến lược.

4

Tăng cường nhận diện thương hiệu và truyền thông để khẳng định vị thế của PECC2 trong ngành.

5

Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực để cải thiện kỹ năng và hiệu suất làm việc.

CÁC RỦI RO (Tiếp theo)

B. RỦI RO PHÁP LÝ

Sự thay đổi trong các quy định pháp luật hoặc chính sách của chính phủ có thể gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh như: các chính sách mới về môi trường, thuế, hoặc trợ cấp năng lượng tái tạo,...



GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO



Tăng cường tuân thủ pháp luật: Theo dõi và cập nhật các quy định pháp luật để đảm bảo tuân thủ và giảm thiểu rủi ro pháp lý.



Tham gia các chương trình, khóa học cập nhật quy định mới và định kỳ tập huấn cho các cán bộ và công nhân viên ở từng bộ phận về những quy định pháp luật có liên quan.



Tăng cường hợp tác với chính phủ và các tổ chức: Tham gia vào các chương trình hỗ trợ hoặc hợp tác để giảm thiểu tác động của các thay đổi chính sách.



B. RỦI RO TÀI CHÍNH

Sự biến động tỷ giá, lãi suất có thể làm tăng chi phí hoặc giảm lợi nhuận; Khả năng đáp ứng các nghĩa vụ tài chính trong ngắn hạn có thể gặp khó khăn nếu dòng tiền không được quản lý hiệu quả; Các khoản phải thu không được thanh toán đúng hạn hoặc tổn thất từ các khách hàng hoặc đối tác có thể gây áp lực lên tài chính công ty.

GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO



Áp dụng hợp đồng phòng ngừa tỷ giá hoặc lãi suất để giảm thiểu tác động của các biến động.



Quản lý chặt chẽ các khoản phải thu để giảm thiểu rủi ro tín dụng.



Lập kế hoạch dòng tiền chi tiết để đảm bảo khả năng thanh khoản.



Xây dựng quỹ dự phòng để ứng phó với các tình huống bất ngờ.



Đa dạng hóa nguồn vốn để giảm phụ thuộc vào vay vốn truyền thống.



Tăng cường hiệu quả sử dụng vốn và giảm thiểu chi phí không cần thiết.

CÁC RỦI RO (Tiếp theo)

D. RỦI RO VẬN HÀNH

Các sự cố kỹ thuật hoặc gián đoạn trong quá trình làm việc do các mối đe dọa an ninh mạng, vi phạm dữ liệu.



GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO

- Nâng cấp và áp dụng công nghệ tiên tiến để tăng hiệu quả và giảm rủi ro vận hành.
- Tăng cường đầu tư vào nghiên cứu phát triển để chủ động nắm bắt và ứng dụng các công nghệ mới.
- Cung cấp các chương trình đào tạo liên tục cho đội ngũ nhân viên để họ làm chủ các công nghệ mới.
- Áp dụng các biện pháp bảo mật mạnh mẽ, như mã hóa dữ liệu, sử dụng tường lửa, và triển khai các hệ thống phát hiện và ngăn chặn tấn công.



E. RỦI RO MÔI TRƯỜNG

Các hiện tượng thời tiết cực đoan như bão, lũ lụt hoặc hạn hán có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh; Các quy định môi trường ngày càng nghiêm ngặt từ chính phủ và các tổ chức quốc tế; Sự khan hiếm tài nguyên như nước và năng lượng có thể làm tăng chi phí hoạt động và ảnh hưởng đến kế hoạch phát triển.



GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO

Sử dụng các công nghệ hiện đại để giảm phát thải và tối ưu hóa sử dụng tài nguyên.

Thực hiện các dự án năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời và gió.

Xây dựng các chiến lược dự phòng và kế hoạch ứng phó thiên tai để giảm thiểu thiệt hại.

Đảm bảo công ty tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật và tiêu chuẩn quốc tế liên quan đến môi trường. Thường xuyên kiểm tra và đánh giá tác động môi trường từ các hoạt động của công ty.

Đóng góp vào các hoạt động cộng đồng liên quan đến bảo vệ và khôi phục môi trường.

Khuyến khích văn hóa doanh nghiệp với trọng tâm bảo vệ môi trường.



07

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- 38 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 48 Tổ chức và nhân sự
- 52 Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
- 54 Tình hình tài chính
- 56 Cơ cấu cổ đông



1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Trong năm 2024, kinh tế thế giới bắt đầu phục hồi sau các tác động tiêu cực do chiến tranh nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Bất ổn chính trị và thời tiết cực đoan gây gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, đặc biệt là xung đột tại Châu Âu và Tây Á đẩy chi phí logistics tăng cao, góp phần làm lạm phát leo thang và đe dọa suy thoái kinh tế.

Mặc dù Việt Nam đã nỗ lực triển khai các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội như việc phê duyệt Quy hoạch điện VIII, Quy hoạch phát triển, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch của một số tỉnh nhưng tiến độ thực hiện vẫn gặp nhiều khó khăn do chính sách chưa hoàn thiện và vướng mắc pháp lý.



Trước thách thức chung, PECC2 đã tập trung vào các sản phẩm cốt lõi là dịch vụ tư vấn khảo sát thiết kế, bên cạnh đó phát triển kinh doanh thị trường mới, triển khai đầu tư một số dự án tiềm năng và đạt được một số kết quả tích cực trong hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1. TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN

Trong năm qua, công tác khảo sát, tư vấn truyền thống là điểm sáng trong hoạt động mang lại doanh thu cho toàn công ty, góp phần hoàn thành và vượt kế hoạch năm.

Tuy không phải là mảng đem lại doanh thu nhiều nhất nhưng đây chính là công việc chính mang lại uy tín và thương hiệu và hình ảnh trong ngành điện cho PECC2. Các dự án điển hình đã thực hiện tư vấn trong năm 2024 như sau:



1

Nhà máy điện LNG Quảng Trạch II: Đạt được quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân Tỉnh.



2

Nhà máy điện 300MW Xekong (Lào): Hoàn thành hiệu chỉnh hồ sơ FS / EIA để trình cơ quan chức năng ở Lào.



3

Nhà máy Thủy điện Houay LaNge: Ký kết hợp đồng thực hiện công tác thí nghiệm chạy thử.



4

Nhà máy điện LNG Vũng Áng 3, LNG Công Thanh: Ký kết hợp đồng tư vấn phát triển dự án.

1.1. TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN

(Tiếp theo)



5

Đường dây 500kV Mạch 3 từ Quảng Trạch (tỉnh Quảng Bình) đến Phố Nối (tỉnh Hưng Yên): đồng hành cùng toàn ngành điện, tham gia tư vấn khảo sát thiết kế, giám sát tác giả. Dự án đã hoàn thành đóng điện vận hành tháng 9/2024 với tiến độ vô cùng thách thức nhằm phục vụ cung cấp điện ổn định và an toàn cho Miền Bắc trong những năm tới.



6

Trạm biến áp 500kV Thái Bình: Hoàn thành khảo sát thiết kế giai đoạn Báo cáo nghiên cứu khả thi và Thiết kế kỹ thuật.



7

Cấp điện từ lưới điện quốc gia cho huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Tư vấn thiết kế, giám sát thi công cho dự án với mục tiêu cấp điện ổn định, an toàn cho Côn Đảo để phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh quốc phòng. Dự án đang thực hiện các bước tiếp theo của gói thầu EPC để hoàn thành đóng điện dự kiến trong năm 2025.



8

Nhà máy thủy điện Trị An mở rộng: Ký kết Hợp đồng tư vấn khảo sát, lập Thiết kế kỹ thuật, Bản vẽ thi công, lập Hồ sơ mời thầu. Dự án đã triển khai thi công hạng mục đầu tiên - cầu Hiếu Liêm vào ngày 29/12/2024.



9

Nhà máy thủy điện Thác Bà 2: Tập trung nhân sự thực hiện tốt vai trò PMC đáp ứng yêu cầu hợp đồng. Nhà máy đã tổ chức lễ hoàn thành lắp đặt tổ máy số 1 vào ngày 22/06/2024, mặc dù chịu ảnh hưởng của bão Yagi nhưng nhờ các biện pháp khắc phục triển khai kịp thời, đảm bảo mục tiêu hoàn thành dự án trong Quý I/2025.

1.2. KINH DOANH

Năm 2024, mảng kinh doanh của PECC2 gặp nhiều thách thức do Quy hoạch phát triển điện lực chưa được triển khai đồng bộ, một số dự án trong quy hoạch cần đấu thầu chủ đầu tư, cơ chế giá điện NLTT chưa hoàn thiện, cùng với vướng mắc từ các nghị định liên quan đến kinh doanh điện, dẫn đến ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án mà PECC2 tham gia. Tuy nhiên, công ty vẫn tập trung phát triển mảng kinh doanh và đạt được một số kết quả nổi bật:

TỔNG THẦU EPC
VÀ CHẾ TẠO
THIẾT BỊ

Nhà máy điện sinh khối Hậu Giang đã hoàn thành các hạng mục quan trọng, nhận điện ngược thành công vào ngày 18/05/2024. Đạt cột mốc 1 triệu giờ thi công an toàn, hướng đến mục tiêu đóng điện vận hành thương mại vào Quý I/2025.

Tiếp tục thực hiện nghĩa vụ bảo hành đối với các dự án EPC đã hoàn thành trong những năm trước.

VẬN HÀNH
& BẢO TRÌ
NHÀ MÁY ĐIỆN

Nhà máy điện mặt trời, 07 dự án điện mặt trời áp mái, 05 Nhà máy điện gió, 01 nhà máy điện sinh khối và 01 Nhà máy nhiệt điện than.

Ký kết các hợp đồng vận hành và bảo trì: Nhà máy nhiệt điện Duyên Hải 2 vào ngày 10/04/2024, Nhà máy Thủy điện Houay LaNge – Lào từ ngày 24/04/2024 và 03 nhà máy điện mặt trời và 01 trạm cắt 110kV tại tỉnh Tây Ninh của Gunkul vào ngày 16/05/2024.

PHÁT TRIỂN
KINH DOANH ĐIỆN

Hợp tác chiến lược với H&M Việt Nam: Ký thỏa thuận DPPA, đánh dấu bước tiến mới cho PECC2 trong lĩnh vực mua bán điện trực tiếp.

1.3. ĐẦU TƯ



Trong năm 2024, theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty, mảng đầu tư chủ yếu tập trung phát triển các dự án năng lượng tái tạo, thủy điện và điện sinh khối đã được EVN phê duyệt chủ trương. Theo đó, công tác đầu tư cũng đã đạt được một số kết quả nhất định, cụ thể:



1.

Nhà máy thủy điện Thác Bà 2, Nhà máy điện sinh khối Hậu Giang: hỗ trợ chủ đầu tư thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan.



2.

Cùng với Chủ đầu tư phát triển tiếp tục các dự án: Dự án sinh khối tại An Giang (Dự án Núi Tô I & Dự án Núi Tô II), Điện gió Tân Thuận Giai đoạn 3, Điện gió An Đông 1.



3.

Tiếp tục phát triển các dự án năng lượng tái tạo đặc biệt là Biomass tại Vĩnh Long, Trà Vinh, Hậu Giang.



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH

Năm 2024, PECC2 tiếp tục duy trì đà tăng trưởng và đạt được nhiều kết quả tích cực trong bối cảnh thị trường năng lượng có nhiều biến động. Công ty đã linh hoạt điều chỉnh chiến lược kinh doanh, tối ưu hóa chi phí và nâng cao hiệu quả vận hành, qua đó đảm bảo hoàn thành và vượt một số chỉ tiêu tài chính quan trọng.

TỔNG DOANH THU
NĂM 20241.361
tỷ đồng

VƯỢT MỨC KẾ HOẠCH

1.272
tỷ đồng

tương đương 107% kế hoạch



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH (Tiếp theo)

Bên cạnh những kết quả đạt được đáng khích lệ nêu trên, năm 2024 vẫn còn những hạn chế, tồn tại cần khắc phục để đạt được những kết quả tốt hơn trong những năm tiếp theo, cụ thể như sau:

TÌM KIẾM VIỆC LÀM VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG



Sự thay đổi chính sách nhanh chóng trong thời gian qua vừa tạo đột phá nhưng cũng gây khó khăn trong việc lập kế hoạch dài hạn cho các doanh nghiệp khi các quy định tại các địa phương chưa theo kịp cơ chế mới.



Các dự án nguồn điện như nhiệt điện, thủy điện ngày càng ít và chậm triển khai nên mức độ cạnh tranh ngày càng khốc liệt.



Khung pháp lý chưa rõ ràng về hợp đồng trong DPPA, mặc dù chính sách này được khuyến khích, là một vấn đề then chốt gây rủi ro cho các bên tham gia, giảm sự cạnh tranh trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, khó khăn trong thu hút vốn đầu tư.



Nghị định liên quan điện mặt trời tự sản, tự tiêu đã được ban hành, tuy nhiên vẫn còn nhiều bất cập trong triển khai nên chưa tạo được thị trường mới.



Các dịch vụ số hoá dựa trên công nghệ BIM và Scan to BIM chưa thực sự phát triển khi các chủ đầu tư chưa nhìn nhận các giá trị đầu cuối mang lại, nên chưa tạo ra nhiều nguồn thu nhập mới cho Công ty.



Việc phát triển thị trường kinh doanh ở nước ngoài vẫn chưa đạt kết quả khả quan, hiện chỉ mới thực hiện ở dịch vụ tư vấn tại thị trường Lào với nhiều khó khăn về thủ tục và qui định sở tại nhất là công tác khảo sát.

TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ, PHÁT TRIỂN NGUỒN LỰC



Nguồn nhân lực kế thừa còn thiếu và yếu cả ở lĩnh vực quản lý và chuyên môn đảm nhận chức danh Quản lý dự án, thiếu kỹ năng, chuyên môn sâu và kiến thức tổng hợp dẫn đến việc quá tải cục bộ ở một số nhân sự chủ chốt.



Đối với lĩnh vực EPC đòi hỏi nhân sự ngoài kinh nghiệm quản lý dự án còn phải thông hiểu các thông lệ Quốc tế cũng như tính chất đặc thù của từng công việc triển khai ở dự án, đây là thách thức khó khăn đối với nhân sự trẻ nên cần có chiến lược đào tạo Coaching.



Quy mô hiện tại của Công ty phát triển ở cả bề rộng lẫn chiều sâu, tuy nhiên nhiều qui định nội bộ và EVN chưa phù hợp, đề án tái cấu trúc vẫn chưa hoàn thiện để trình duyệt.



Nhận thức và sự quan tâm thúc đẩy văn hóa doanh nghiệp ở nhiều đơn vị còn hạn chế. Công tác triển khai và công nhận sáng kiến trong Công ty chưa ứng dụng được nhiều vào hoạt động sản xuất kinh doanh.



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH (Tiếp theo)

TRONG CÔNG TÁC TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG ĐIỆN

1

Dịch vụ tư vấn đối với năng lượng truyền thống sẽ ngày càng thu hẹp nhưng khả năng thích ứng và đầu tư nghiên cứu công nghệ mới tại một số Đơn vị còn chậm hoặc chưa thoả mãn được khách hàng và xu hướng phát triển của công nghệ.



2

Đối với các dự án nguồn vốn tư nhân, dịch vụ tư vấn thường chỉ cạnh tranh về giá ít có đánh giá xếp hạng năng lực,... và Hợp đồng trọn gói gồm cả Khảo sát và Tư vấn trong khi các đơn vị vẫn đưa ra các yêu cầu về khối lượng thực hiện, chưa tối ưu, tận dụng và tham khảo các tài liệu sẵn có nhất là ở bước lập FS, cấu trúc chi phí vẫn theo mô hình lập Đề cương dự toán cho EVN dẫn đến khó cạnh tranh.



3

Việc chậm triển khai dự án do các khó khăn về công tác xin phê duyệt chủ trương đầu tư, và quy hoạch. Một số dự án tạm dừng hoặc hủy do các yếu tố này cần được phân tích kỹ hơn để rút kinh nghiệm và tìm giải pháp cho tương lai. Các vấn đề về thời gian hoàn thành dự án, chất lượng công việc, và quản lý chi phí cũng cần được chú trọng. Cần xem xét chi tiết hơn về nguyên nhân các dự án chậm trễ để giải trình khi thực hiện nghiệm thu, thanh toán và giải trình thanh tra, kiểm toán.

TRONG HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Xin chủ trương của EVN cho PECC2 góp vốn trong các dự án đầu tư thường kéo dài và qua nhiều cấp xem xét làm mất cơ hội đầu tư.

Khó khăn trong việc kêu gọi góp vốn đáp ứng điều kiện PECC2 làm tổng thầu EPC để thực hiện các dự án (Biomass Trà Vinh; Điện gió Tân Thuận – Giai đoạn 3; Điện gió An Đông 1).



2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

2.1. SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

Tính đến 31/12/2024,
PECC2 có tổng số

1.309

Cán bộ nhân viên

1.101

Nhân viên nam

208

Nhân viên nữ



CƠ CẤU THEO LAO ĐỘNG

TRỰC TIẾP

941

Người

GIÁN TIẾP

368

Người

CƠ CẤU THEO KINH NGHIỆM

Dưới 05 Năm **122** Người

Từ 05 – 10 Năm **418** Người

Trên 10 Năm **769** Người



2.2. TRÌNH BÀY VỀ ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ

Với những biến động không ngừng mà ngành năng lượng phải đối mặt, PECC2 tự hào sở hữu gần 1.000 lao động trực tiếp, với trung bình hơn 10 năm thâm niên. Đây là Đội ngũ chủ chốt đã và đang đóng góp tích cực vào nền Kinh tế – Xã hội của đất nước thông qua vai trò Tư vấn, Thiết kế, Khảo sát, Giám sát và Thi công các Dự án cung cấp điện trọng điểm.



Nhìn chung, cán bộ công nhân viên chính tại PECC2 có độ tuổi từ 30 – 50, đóng vai trò cầu nối giữa thế hệ trẻ và thế hệ đi trước. Họ sở hữu nền tảng kinh nghiệm vững chắc, chuyên môn cao cùng khả năng thích nghi nhanh với chuyển đổi số và công nghệ mới. Chính sự giao thoa hài hòa giữa sức trẻ, tư duy linh hoạt và bản lĩnh đã giúp PECC2 duy trì sự ổn định và hoạt động bền vững trong môi trường đầy thách thức.

Trong tương lai, Ban Lãnh đạo định hướng chú trọng phát triển Đội ngũ theo hướng tinh gọn nhưng hiệu quả, đa nhiệm nhưng chuyên sâu, đồng thời tạo điều kiện tối đa để CBNV phát huy hết tiềm năng của mình.

2.3. CÁC CHÍNH SÁCH VÀ THAY ĐỔI TRONG CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG



Hiểu rõ rằng con người chính là nhân tố quyết định đến uy tín và năng lực cạnh tranh của Công ty, PECC2 luôn ưu tiên đầu tư vào đào tạo, nâng cao tay nghề và xác định rõ các tiêu chí tuyển dụng nhằm đảm bảo Người làm việc có đầy đủ kiến thức, kỹ năng và thái độ phù hợp với yêu cầu công việc. Song song đó, Công ty cũng không ngừng cải thiện môi trường làm việc và xây dựng chế độ đãi ngộ hấp dẫn để giữ chân nhân tài.



Trong năm 2024, PECC2 đã thực hiện hàng loạt cải tiến về đãi ngộ, phúc lợi và môi trường, thể hiện cam kết đồng hành lâu dài cùng Người lao động, tạo động lực để cống hiến, phụng sự, bao gồm:

- 1 Tăng lương cơ bản phù hợp với biến động thị trường và hiệu quả kinh doanh.
- 2 Bổ sung các Chương trình Bảo hiểm Sức khỏe & Tai nạn cao cấp.
- 3 Cải thiện các khoản phụ cấp (Ăn trưa, đi lại, điện thoại, xăng xe, công tác phí,...).
- 4 Hỗ trợ chi phí Vé tàu xe về quê trong các dịp Lễ, Tết.
- 5 Cho phép bảo lưu và linh hoạt sử dụng ngày phép trong vòng 03 năm.
- 6 Xây dựng Không gian Tri thức và đưa Câu lạc bộ Sách, Tiếng Anh vào hoạt động.

Bằng sự kết hợp giữa chính sách nhân sự linh hoạt, chiến lược đào tạo bài bản và Môi trường làm việc chuyên nghiệp, PECC2 cam kết xây dựng một tập thể vững mạnh, đoàn kết, sẵn sàng thích nghi và bứt phá trong tương lai.



3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

CÁC DỰ ÁN PECC2 THAM GIA ĐẦU TƯ TRONG NĂM 2024

DỰ ÁN NHÀ MÁY ĐIỆN SINH KHỐI TRÀ VINH (25MW)

Hoàn thành thẩm định và phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án; triển khai công tác đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác đền bù, giải phóng mặt bằng.



DỰ ÁN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2 (18,9MW)

Hoàn thành xây dựng các hạng mục công trình và dự kiến COD Tổ máy số 1 trong tháng 3/2025.



DỰ ÁN NHÀ MÁY ĐIỆN SINH KHỐI HẬU GIANG

Hoàn thành xây dựng các hạng mục công trình và dự kiến COD Tổ máy số 1 trong tháng 3/2025.



CÔNG TY LIÊN KẾT

CTCP NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO SƠN MỸ

Sản lượng điện thương mại đạt

76,65 triệu kWh

Tổng doanh thu đạt

177,01 tỷ đồng

CTCP ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO CÀ MAU

Sản lượng điện thương mại đạt

176,05 triệu kWh

Tổng doanh thu đạt

458,12 tỷ đồng

CTCP ĐẦU TƯ THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2

Công ty đang trong quá trình thi công xây dựng dự án Thủy điện Thác Bà 2 nên chưa có kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.



4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH



CHỈ TIÊU	Năm 2023 (Triệu đồng)	Năm 2024 (Triệu đồng)	Năm 2023 (USD) Tỷ giá 31.12.23: 24.260	Năm 2024 (USD) Tỷ giá 31.12.24: 25.349	% Tăng giảm
Tổng tài sản	2.461.046	2.172.504	101.444.581	86.709.403	-11,7%
Tài sản ngắn hạn	1.609.923	1.331.537	66.361.211	53.144.561	-17,3%
Tài sản dài hạn	851.123	840.967	35.083.370	33.564.843	-1,2%
Tổng Nguồn vốn	2.461.046	2.172.504	101.444.581	86.709.403	-11,7%
Nợ phải trả	1.127.316	863.493	46.468.089	34.463.916	-23,4%
Vốn chủ sở hữu	1.333.730	1.309.011	54.976.491	52.245.487	-1,9%
Doanh thu hoạt động kinh doanh	1.061.340	1.336.238	43.748.539	53.332.182	25,9%
Lợi nhuận từ HĐKD	64.042	78.112	2.639.801	3.117.621	22,0%
Lợi nhuận khác	1.466	1.918	60.420	76.551	30,9%
Lợi nhuận trước thuế	65.507	80.030	2.700.221	3.194.172	22,2%
Lợi nhuận sau thuế	53.146	64.670	2.190.685	2.581.138	21,7%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	ĐHĐCĐ 2025	-	-	-



CHỈ TIÊU	Năm 2023	Năm 2024	% Tăng giảm
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,48	1,59	7%
Hệ số thanh toán nhanh	1,41	1,41	-1%
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/ Tổng Tài sản	0,46	0,40	-13%
Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,85	0,66	-22%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	10,90	10,02	-8%
Vòng quay Tổng Tài sản	0,39	0,58	48%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	5%	4,8%	-3%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	4%	4,9%	24%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng Tài sản	2%	2,8%	43%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	6%	5,8%	-3%

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

A. CỔ PHẦN

TỔNG SỐ CỔ PHẦN
67.526.165 CỔ PHẦN

LOẠI CỔ PHẦN
CỔ PHIẾU PHỔ THÔNG

Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 1.789.194 cổ phần (thời gian hạn chế chuyển nhượng là 05 năm kể từ ngày 01/7/2020 theo Quy chế quản lý và phân phối cổ phiếu thưởng cho người lao động Công ty ban hành kèm theo Quyết định số 684/QĐ-PECC2 ngày 16/6/2020 của Hội đồng quản trị)

B. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Tổng số cổ phần đang lưu hành là 67.526.165 cổ phần được nắm giữ bởi các thành phần cổ đông như bảng sau:

Tên cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	34.659.056	51,33
Các cổ đông thể nhân khác	32.867.109	48,67
Tổng cộng	67.526.165	100

PHÂN LOẠI THEO CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC VÀ NƯỚC NGOÀI

Chỉ tiêu	Trong nước (Cổ phần)	Nước ngoài (Cổ phần)	Tổng số (Cổ phần)
Tổ chức	35.595.343	5.428.778	41.024.121
Cá nhân	25.890.633	611.411	26.502.044
Tổng số (cổ phần)	61.485.976	6.040.189	67.526.165



C. TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Đợt	Thời gian	Vốn điều lệ	Tỷ lệ tăng	Nội dung
1	05/16/2016	50.987.640.000	15%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2015
2	05/24/2017	58.634.700.000	15%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2016
3	03/19/2018	117.269.400.000	100%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2017
4	09/24/2018	123.131.590.000	05%	
5	06/20/2019	147.756.670.000	20%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018
6	07/30/2019	240.101.180.000	62.50%	
7	08/12/2020	675.261.650.000	50%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019
8	07/16/2021	450.181.410.000	25%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020
9	11/15/2022	675.261.650.000	50%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 và cổ phiếu thưởng

D. CỔ PHIẾU QUỸ VÀ CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC

Không có

08

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 60 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- 62 Đánh giá tình hình tài chính
- 64 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý
- 65 Kế hoạch phát triển trong tương lai



1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1.1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM

Năm 2024, PECC2 tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức từ bối cảnh kinh tế chung, song vẫn ghi nhận những kết quả khả quan trong hoạt động kinh doanh và tài chính. Khi so sánh giữa kế hoạch đề ra và thực tế thực hiện, có thể thấy công ty đã duy trì được sự ổn định và thậm chí đạt kết quả tích cực ở một số chỉ tiêu quan trọng.

VỀ TỔNG DOANH THU, PECC2 ĐẠT MỤC TIÊU ĐẠT

1.272 TỶ ĐỒNG TRONG NĂM 2024

Kết quả thực tế ghi nhận mức doanh thu 1.361 tỷ đồng, tương đương 107% kế hoạch, cho thấy sự nỗ lực của công ty trong việc duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh, bất chấp những biến động của thị trường. Đây cũng là dấu hiệu tích cực sau giai đoạn sụt giảm doanh thu trong những năm trước đó, phản ánh khả năng thích ứng linh hoạt của PECC2 với điều kiện thị trường.



Những kết quả đạt được trong năm 2024 cho thấy PECC2 đã có những bước tiến vững chắc trong việc thực hiện chiến lược phát triển bền vững. Việc doanh thu và lợi nhuận vượt kế hoạch phản ánh sự chủ động trong quản lý điều hành, tối ưu hóa hoạt động kinh doanh và nâng cao hiệu suất tài chính. Đây cũng là tiền đề quan trọng để công ty tiếp tục duy trì đà tăng trưởng và phát triển trong các năm tiếp theo.

1.2. NHỮNG TIẾN BỘ CÔNG TY ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

Năm 2024 đánh dấu sự ổn định và phát triển có định hướng của PECC2 trong lĩnh vực kinh doanh, bất chấp những thách thức từ thị trường và biến động kinh tế vĩ mô. Công ty đã có những bước tiến đáng kể trong việc mở rộng dịch vụ, tối ưu hóa quy trình và nâng cao năng lực cạnh tranh.



Phát triển tổng thầu EPC và chế tạo thiết bị

PECC2 tiếp tục khẳng định vị thế trong vai trò tổng thầu EPC, không ngừng cải tiến mô hình quản lý dự án và ứng dụng công nghệ số nhằm nâng cao hiệu quả triển khai.



Đa dạng hóa lĩnh vực kinh doanh

Ngoài các dự án truyền thống, PECC2 đã mở rộng hoạt động sang các mảng kinh doanh điện, quản lý vận hành và bảo trì nhà máy điện. Việc cung cấp các dịch vụ kỹ thuật chuyên sâu không chỉ giúp công ty tối ưu hóa nguồn lực hiện có mà còn tạo ra dòng doanh thu ổn định, đảm bảo tăng trưởng bền vững.



Chuyển đổi số trong kinh doanh

Công ty đã đẩy mạnh ứng dụng các giải pháp số như BIM, ERP và mô hình song sinh số (Digital Twin), giúp nâng cao năng suất, tối ưu quản lý rủi ro và gia tăng chất lượng dịch vụ. Những cải tiến này không chỉ giúp PECC2 nâng cao hiệu quả kinh doanh mà còn tạo ra lợi thế cạnh tranh trên thị trường.



Mở rộng hợp tác và thị trường

PECC2 tiếp tục tìm kiếm cơ hội tại các thị trường tiềm năng trong và ngoài nước, đặc biệt là khu vực ASEAN. Việc tham gia các dự án năng lượng tại Lào, Campuchia và Myanmar mở ra triển vọng phát triển dài hạn, đồng thời củng cố vị thế của công ty trong khu vực.



Tối ưu hóa mô hình kinh doanh điện

Công ty đã có những bước tiến vững chắc trong việc phát triển các giải pháp kinh doanh điện, từ tư vấn mua bán điện trực tiếp (DPPA) đến quản lý vận hành và bảo trì hệ thống. Điều này không chỉ giúp PECC2 gia tăng giá trị cho khách hàng mà còn đón đầu xu hướng thị trường năng lượng mới.

Với chiến lược kinh doanh linh hoạt và tư duy đổi mới, PECC2 đã có những bước tiến quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động, đa dạng hóa lĩnh vực kinh doanh và mở rộng thị trường. Những nỗ lực này không chỉ giúp công ty duy trì đà tăng trưởng mà còn tạo nền tảng vững chắc để hiện thực hóa các mục tiêu dài hạn, hướng đến vị thế dẫn đầu trong ngành năng lượng.

2. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tài chính trong năm 2024 đã chủ động, linh hoạt kịp thời đáp ứng nguồn vốn sản xuất kinh doanh của Công ty, góp phần hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2024, đảm bảo dòng tiền sản xuất kinh doanh, đầu tư và tài chính, vừa đảm bảo hệ số an toàn tài chính nâng cao hơn so với năm 2023.



Trong năm 2024, Tổng Tài sản và Nguồn vốn giảm 11,7% so với cùng kỳ, gồm các tài sản ngắn hạn (-17,3%), khoản phải thu khách hàng (-32,12%) và trước cho người bán (-64%) và Dự phòng nợ phải thu khó đòi (-33,28%). Các tài sản giảm này cho thấy công ty đã cơ cấu lại tài sản theo hướng tích cực, tăng tính thanh khoản, linh hoạt sử dụng.

Về Nguồn vốn, trong năm nợ phải trả cũng giảm 23,4% và vốn chủ sở hữu giảm 1,9%. Nợ phải trả giảm đã giúp cho hệ số nợ của công ty được về mức an toàn hơn so với năm 2023.



Với các chỉ số tài chính: Hầu hết các chỉ số tài chính năm 2024 đều tốt hơn so với năm 2023, tuy nhiên chỉ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần và chỉ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần có giảm nhẹ do biến động CPI và tỷ giá của năm 2024. Công ty tiếp tục thực hiện các biện pháp kiểm soát chi phí, tối ưu nguồn lực, tránh lãng phí trong quá trình hoạt động sắp tới.

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2024:
CÔNG TY ĐÃ THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP TÀI CHÍNH HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2024, TẠO NỀN TẢNG TÀI CHÍNH CHO NĂM 2025 VỚI DỰ BÁO SẼ CÓ NHIỀU KHÓ KHĂN THÁCH THỨC VÀ CŨNG LÀ CƠ HỘI SẢN XUẤT KINH DOANH.

Đối với kết quả kinh doanh năm 2024, Công đã thực hiện vượt kế hoạch tổng doanh thu do Đại hội cổ đông thường niên 2024 (13/6/2024) giao, trong đó tổng doanh thu thực hiện 1.360,9 tỷ, đạt 107% so với kế hoạch 1.271,8 tỷ. Trong đó doanh thu bán hàng đạt 1.336,2 tỷ, tăng 274,9 tỷ (+25,9%) so với năm 2023. Lợi nhuận trước thuế 2024 đạt 80,03 tỷ vượt 22,2% so với năm 2023.

Việc tăng trưởng doanh thu cùng với tiêu chí kiểm soát chi phí, đã giúp lợi nhuận trước thuế 2024 đạt 80,03 tỷ (+22,2% so với năm 2023).

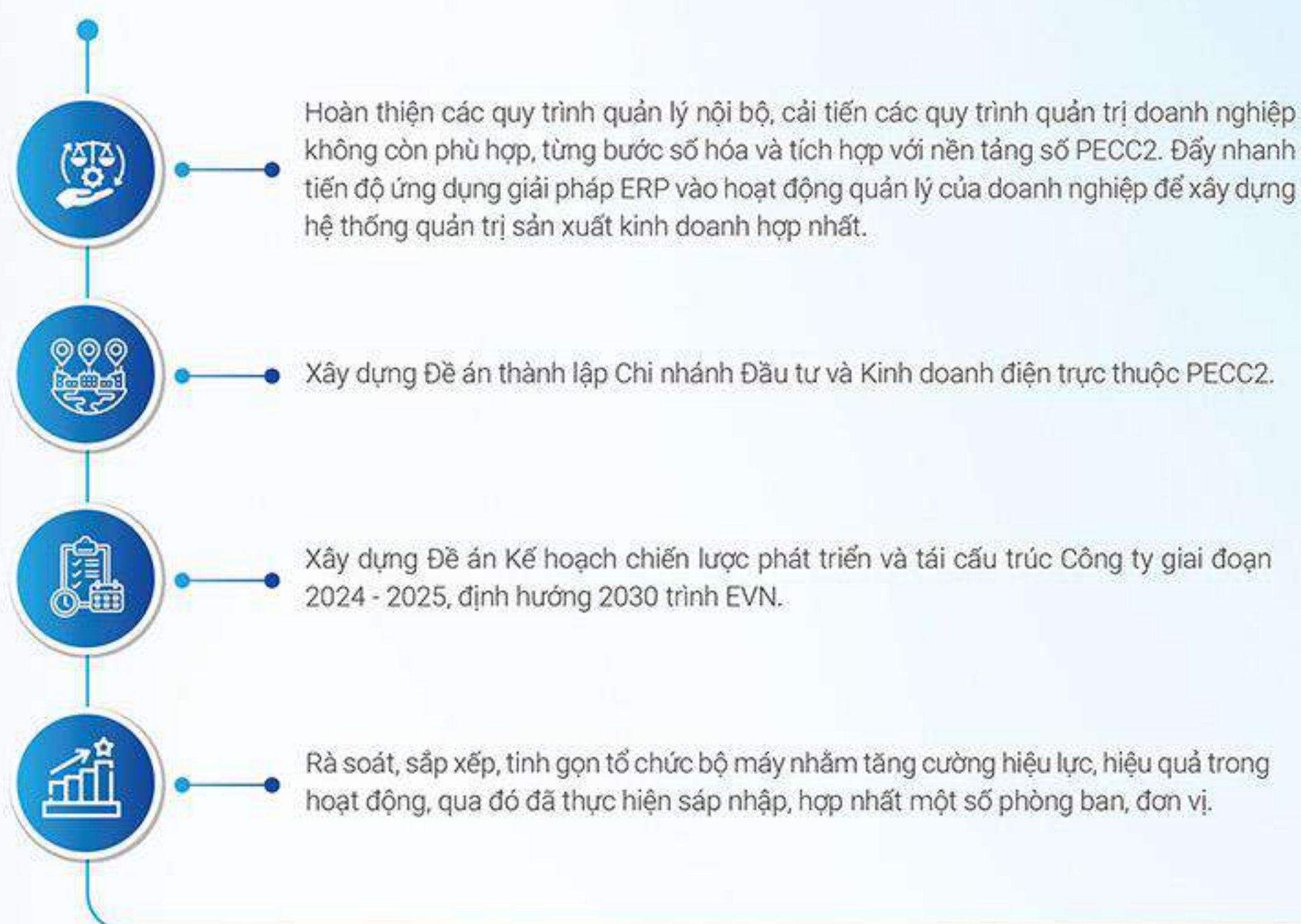
Trong năm 2024, Công ty cũng đã thực hiện chi trả cổ tức 2023 bằng tiền mặt cho các cổ đông với tỷ lệ 10%, tổng số tiền đã chi trả là 67,526 tỷ.

Để đảm bảo dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2024, Công ty đã cân đối các nguồn vốn tự có và vốn vay, luôn bám sát mục tiêu an toàn tài chính, hệ số Nợ/ Vốn đã được giảm từ 85% năm 2023 về 66% năm 2024.



3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ

Trải qua hành trình 40 năm xây dựng và phát triển, đến nay PECC2 đã trở thành một đơn vị Tư vấn Xây dựng Điện hàng đầu trong nước và có uy tín cao trên thị trường Quốc tế. Bên cạnh những kết quả nổi bật trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, PECC2 luôn chú trọng đến công tác hoàn thiện tổ chức bộ máy, chính sách, quản lý, xem đây là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, định hướng chiến lược của công ty. Trong năm 2024, PECC2 tiếp tục ban hành các chính sách, định hướng trong tổ chức lại bộ máy, thành lập mới các Đơn vị và hoàn thiện cơ chế chính sách, cụ thể như sau:



Việc sáp nhập và sắp xếp lại về chức năng chuyên môn của các đơn vị trong thời gian qua đã **giảm tải 03 đơn vị** trong PECC2 và giảm các đầu mối giải quyết công việc liên quan tương ứng. Việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức, bộ máy trong thời gian qua, bước đầu đã thể hiện được những kết quả tích cực, giúp nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng linh hoạt và tối ưu hóa nguồn lực nhân sự của các đơn vị, giảm thời gian xử lý công việc cũng như cải thiện công tác hợp nội bộ.

4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Tiếp tục phát huy các kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong những năm qua, đánh giá chiến lược phát triển của trong những năm tới của Công ty, năm 2025 nhận định là năm mang tính quyết định trong việc hình thành nên bức tranh phương hướng phát triển giai đoạn 2021-2025 hướng đến 2030, Công ty xác định mục tiêu chính như sau:

- 1** Hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đạt các chỉ tiêu về doanh thu và tài chính do ĐHCĐ giao.
- 2** Hỗ trợ Chủ đầu tư xây dựng lộ trình, kế hoạch triển khai cụ thể; tham gia các công việc chuyên môn liên quan dự án Điện hạt nhân.
- 3** Cung cấp dịch vụ tư vấn cho khách hàng liên quan đến tham gia thị trường điện và thực hiện mua bán điện theo hợp đồng với khách hàng.
- 4** Nâng mức thu nhập bình quân của NLĐ.





4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI (Tiếp theo)

CHỈ TIÊU VỀ DOANH THU VÀ TÀI CHÍNH

Năm 2025, kinh tế Việt Nam dự báo có thể sẽ còn tiếp tục gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của các yếu tố như bất ổn địa chính trị thế giới, lạm phát, đứt gãy chuỗi cung ứng, và suy thoái kinh tế toàn cầu. Tuy nhiên, Việt Nam cũng có những cơ hội để phục hồi và tăng trưởng như đa dạng hóa nguồn năng lượng, hội nhập quốc tế, và phát triển kinh tế số. Mục tiêu tăng trưởng GDP của Chính phủ ở mức 8% sẽ kéo theo tăng trưởng lĩnh vực năng lượng khoảng 12-15% đây là cơ hội bứt phá sau khi các chính sách phát triển năng lượng xanh và kế hoạch thực hiện tổng sơ đồ quy hoạch phát triển điện Quốc gia chính thức thông qua.

Đứng trước bối cảnh đó, PECC2 đưa ra mức doanh thu kế hoạch thận trọng có cân nhắc rủi ro trong năm 2025 như sau:

KẾ HOẠCH DOANH THU

TĂNG TRƯỞNG KHOẢNG

3%

so với kế hoạch Doanh thu năm 2024



Các chỉ tiêu tài chính tương ứng vẫn sẽ tiếp tục giữ vững nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động Công ty. Lợi nhuận trước thuế dự kiến không thấp hơn 66 tỷ đồng.

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Để đạt được các mục tiêu và chỉ tiêu kế hoạch trên cũng không phải là nhiệm vụ dễ dàng trong điều kiện nền kinh tế nhiều khó khăn, Chúng ta cần linh hoạt, tái cấu trúc hoạt động, phân bổ nguồn lực hợp lý để duy trì hoạt động, phòng tránh rủi ro, đảm bảo giữ vững phương hướng ổn định và sẵn sàng tận dụng triệt để các cơ hội.

a. Tập trung vào dự án trọng điểm, nghiên cứu phân tích thị trường, tìm kiếm dự án mới

1

Tập trung vào các dự án trọng điểm: hoàn thành đóng điện vận hành nhà máy điện Biomass Hậu Giang và nhà máy thủy điện Thác Bà 2.

2

Chủ động nghiên cứu, tư vấn cho EVN về tiềm năng phát triển các dự án năng lượng mới để tạo nguồn công việc chủ động.

3

Tiếp cận quá trình thực hiện dự án Đường sắt cao tốc Việt Nam, Điện hạt nhân, Điện gió ngoài khơi để tham gia cung cấp dịch vụ với thế mạnh của PECC2.

4

Nghiên cứu thị trường và xác định thị trường mục tiêu, tiếp cận và thiết lập quan hệ với khách hàng mục tiêu trong chiến lược kinh doanh điện theo các hình thức mua bán điện trực tiếp, bán lẻ điện; Cung cấp dịch vụ tư vấn cho khách hàng liên quan đến tham gia thị trường điện và thực hiện mua bán điện theo hợp đồng với khách hàng. Cung cấp dịch vụ quản lý, điều độ mua bán điện theo hợp đồng với khách hàng.

5

Đẩy mạnh tìm kiếm các công việc và khai thác các thị trường mới, đặc biệt là các thị trường nước ngoài có nhu cầu phát triển ngành điện, với các thị trường tiềm năng như Lào, Philippines, Malaysia, Singapore.

6

Thúc đẩy hoạt động Marketing hiệu quả và chủ động: xây dựng website của PECC2 thân thiện với người dùng. Đầu tư vào tối ưu hóa công cụ tìm kiếm (SEO) để website có thứ hạng cao trên các công cụ tìm kiếm. Quảng cáo trên mạng xã hội: Sử dụng các chiến dịch quảng cáo trên Facebook, LinkedIn và các nền tảng mạng xã hội khác để tiếp cận với khách hàng tiềm năng và đối tác. Tập trung vào đối tượng mục tiêu cụ thể.

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 (Tiếp theo)

b. Phát triển nguồn lực, nâng cao hiệu quả công việc và tăng năng suất làm việc của người lao động



Thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ cấp cao và cấp trung, chuẩn bị nguồn nhân lực chủ chốt để kế thừa và phát triển bền vững theo các lĩnh vực chiến lược của Công ty; Tiếp tục cải cách Quy chế và chế độ tiền lương để đảm bảo nguồn lực đáp ứng chiến lược phát triển trung và dài hạn.



Xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cụ thể cho từng nhóm đối tượng, lập kế hoạch đào tạo phù hợp với định hướng phát triển của PECC2, bên cạnh việc đào tạo nghiệp vụ chuyên sâu, cần đa dạng hóa hình thức đào tạo, kết hợp giữa đào tạo nội bộ và bên ngoài, đào tạo trực tiếp và trực tuyến (e-learning). Khuyến khích học tập lẫn nhau giữa các cán bộ, nhân viên, chia sẻ kinh nghiệm thực tế, xây dựng cộng đồng học tập trong nội bộ Công ty.



Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào quản lý và sản xuất: Đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, ứng dụng phần mềm quản lý để tự động hóa các quy trình nghiệp vụ.



Tiếp tục vận dụng các hình thức hoạt động để nâng cao tầm nhận thức cho NLĐ về giá trị Văn hóa PECC2. Đẩy mạnh hoạt động văn hóa doanh nghiệp có hiệu quả.



Tổng kết, đánh giá các phong trào thi đua hướng đến kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Công ty.



c. Phát triển chiến lược hợp tác kinh doanh và đầu tư

Tiếp tục nghiên cứu và phát triển các dự án mới trong năm 2025, cụ thể:



1

Lĩnh vực sản xuất
Hydrogen xanh và NH₃.

2

Lĩnh vực
Thủy điện tích năng.

3

Xuất khẩu điện sạch
ra thị trường nước ngoài.

4

Mở rộng lĩnh vực tư vấn phát triển dự án
cho các chủ đầu tư khác và tham gia thị
trường điện thông qua cơ chế DPPA.

Theo dõi rà soát Quy hoạch Điện VIII hiệu chỉnh và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch để tìm kiếm cơ hội kinh doanh và đầu tư các dự án.

Làm việc với các đối tác trong và ngoài nước tìm kiếm khả năng hợp tác phát triển các dự án năng lượng tái tạo và các lĩnh vực kinh doanh mới như vận hành cung cấp dịch vụ cảng - hàng hải/logitech.



PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

(Tiếp theo)

d. Phát triển hệ thống quản trị doanh nghiệp của Công ty phù hợp với tình hình công việc mới



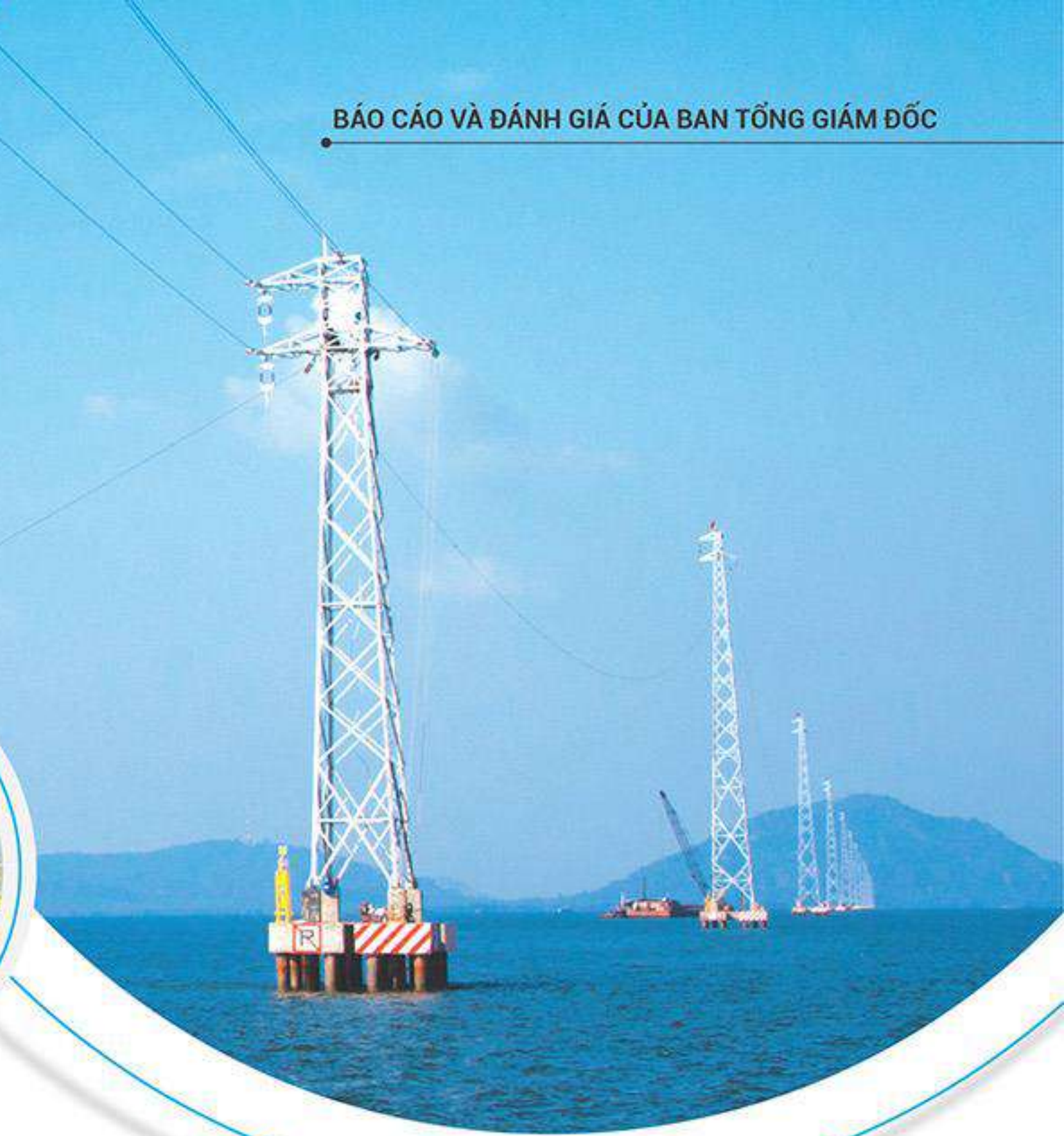
Đưa văn hóa doanh nghiệp công ty trên hệ giá trị cốt lõi “Tinh thần phụng sự - Đam mê nghề nghiệp - Đổi mới sáng tạo” đi vào tất cả các hoạt động trong hệ thống quản trị công ty.



Triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh doanh và tái cấu trúc PECC2 giai đoạn 2022 – 2025 định hướng đến 2030 sau khi EVN phê duyệt.



Tiếp tục trao quyền cho người đứng đầu đơn vị để tăng tính chủ động xử lý các vấn đề khi có phát sinh trong thẩm quyền, hạn chế chuyển tất cả sự vụ lên trên gây áp lực cho các cấp điều hành. Nâng cao vai trò xây dựng đội nhóm làm việc hiệu quả với khả năng tương hỗ, gắn kết chứ không chỉ là những cá nhân làm việc độc lập.



e. Tiếp tục thực hiện tối ưu hoá chi phí và tiết kiệm hiệu quả

Nâng cao công tác quản lý chi phí và dòng tiền, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí. Rà soát hoàn thiện các định mức chi phí. Chi phí phải đồng bộ với hiệu suất kinh doanh, hiệu quả công việc.

Xây dựng kế hoạch dự phòng để đối phó với các rủi ro có thể xảy ra trong quá trình thực hiện dự án, từ thay đổi chính sách đến vấn đề kỹ thuật. Cân bằng chi phí nghiên cứu và phát triển với tiềm năng mang lại. Xây dựng chương trình quản lý chi phí tập trung của toàn Công ty.

Tăng cường kiểm soát dòng tiền, tập trung nguồn lực và cơ chế chính sách thu hồi công nợ nhất là công nợ có rủi ro.





09

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- 74 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty
- 78 Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban TGD
- 79 Đánh giá về Phát triển bền vững, trách nhiệm môi trường và xã hội
- 80 Các kế hoạch, định hướng của HĐQT



1. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY



Năm 2024, PECC2 đã triển khai nhiều hoạt động quan trọng, gồm:

Thực hiện tư vấn thiết kế, giám sát và quản lý... cho các công trình điện trọng điểm như Dự án đường dây 500kV Mạch 3, Dự án Nhà máy thủy điện Trị An mở rộng, dự án cấp điện từ lưới quốc gia cho huyện Côn Đảo.



Hoàn thành các hợp đồng vận hành và bảo trì cho một số dự án lớn như Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 2, Nhà máy Thủy điện Houay LaNge tại Lào, trạm cắt 110kV tại Tây Ninh.



Đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển các giải pháp năng lượng tái tạo, mở rộng các hoạt động kinh doanh sang lĩnh vực năng lượng tái tạo, năng lượng bền vững và hạ tầng lưới điện thông minh từ đó tham gia vào quá trình thúc đẩy quá trình chuyển đổi năng lượng sạch của Việt Nam. Các hoạt động nổi bật như đã ký kết thỏa thuận hợp tác với First Solar để đẩy mạnh quan hệ đối tác trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, ký thỏa thuận hợp tác theo cơ chế DPPA với H&M.



1. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY (Tiếp theo)



Bên cạnh đó, thì PECC2 cũng đã hoàn thành vượt chỉ tiêu năm 2024 do HĐQT giao, cụ thể như sau:

TỔNG DOANH THU ĐẠT

1.361

TỶ ĐỒNG

VƯỢT 107% SO VỚI
KẾ HOẠCH ĐƯỢC GIAO

LỢI NHUẬN
TRƯỚC THUẾ ĐẠT

80

TỶ ĐỒNG

VƯỢT KẾ HOẠCH ĐƯỢC GIAO
VÀ TĂNG XẤP XÌ 22%
SO VỚI NĂM TRƯỚC

Trong đó, các hợp đồng tư vấn, giám sát và vận hành chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu, với các dự án trọng điểm như Nhà máy Điện Gió Trà Vinh và Điện Mặt Trời Ninh Thuận.



Từ các kết quả trên cho thấy, năm 2024, PECC2 tiếp tục duy trì sự tăng trưởng ổn định với doanh thu và lợi nhuận đạt kế hoạch đề ra. Công ty đã thành công trong việc mở rộng lĩnh vực tư vấn và quản lý dự án năng lượng tái tạo, giúp nâng cao vị thế trên thị trường. Sự tăng trưởng mạnh mẽ về lợi nhuận sau thuế cho thấy hiệu quả trong chiến lược tối ưu hóa chi phí và mở rộng dịch vụ. Tuy nhiên, trong quá trình phát triển, PECC2 cũng đối mặt với một số thách thức như:



1

Cạnh tranh ngày càng gay gắt trong lĩnh vực tư vấn năng lượng, đặc biệt từ các công ty nước ngoài có công nghệ tiên tiến.

2

Biến động giá nguyên vật liệu và chi phí đầu tư, ảnh hưởng đến lợi nhuận của các dự án mới.

3

Các quy định pháp lý thay đổi liên quan đến năng lượng tái tạo, yêu cầu công ty phải có chiến lược linh hoạt và thích ứng nhanh.

Do đó, để duy trì đà phát triển, PECC2 cần tập trung vào:



Nâng cao năng lực công nghệ, đặc biệt trong lĩnh vực số hóa và trí tuệ nhân tạo (AI) để cải thiện hiệu suất vận hành dự án.

Mở rộng hợp tác quốc tế, tìm kiếm các đối tác chiến lược nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và khả năng cạnh tranh.

Phát triển nguồn nhân lực, đầu tư vào đào tạo chuyên sâu để đáp ứng nhu cầu phát triển của ngành năng lượng trong tương lai.

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TGD



1 Đã đảm bảo hoàn thành các hợp đồng quan trọng đúng tiến độ và chất lượng.



2 Tăng cường hiệu quả hoạt động tài chính và giám sát chi phí, tối ưu hóa quy trình vận hành nhằm nâng cao biên lợi nhuận.



3 Mở rộng hợp tác với các đối tác quốc tế trong lĩnh vực tư vấn và công nghệ năng lượng.

3. ĐÁNH GIÁ VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Năm 2024, PECC2 đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển bền vững và tích hợp các tiêu chí ESG vào chiến lược kinh doanh.



Công ty đã triển khai các dự án năng lượng tái tạo mới và tập trung vào các dự án điện gió và điện mặt trời, giúp giảm thiểu đáng kể tác động môi trường. Ngoài ra, còn các Dự án điện sinh khối và các hệ thống lưu trữ năng lượng đã góp phần quan trọng vào việc giảm phát thải carbon.



Về mặt xã hội, PECC2 đã tạo thêm hàng trăm việc làm mới trong lĩnh vực năng lượng tái tạo và triển khai nhiều chương trình đào tạo nâng cao kỹ năng cho nhân viên, với hơn 500 lượt đào tạo được thực hiện trong năm. Công ty cũng đã tích cực tham gia các hoạt động hỗ trợ cộng đồng như tài trợ học bổng và cải thiện cơ sở hạ tầng tại các khu vực có dự án. Đồng thời, PECC2 luôn tuân thủ các tiêu chuẩn đạo đức trong kinh doanh, đóng góp vào sự phát triển kinh tế bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động và cộng đồng địa phương.



Về quản trị, PECC2 đã áp dụng hệ thống quản trị rủi ro tiên tiến và nâng cao tính minh bạch trong công bố thông tin tài chính định hướng theo tiêu chuẩn IFRS. Đồng thời, công ty đã đưa các tiêu chí ESG vào quy trình ra quyết định chiến lược, đảm bảo sự phát triển bền vững và khả năng cạnh tranh lâu dài trong ngành năng lượng.

Những hoạt động trên thể hiện cam kết mạnh mẽ của PECC2 trong việc thực hiện trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường và đóng góp vào sự phát triển bền vững của cộng đồng.



4. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT



1

Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 trong thời hạn quy định.

2

Giám sát việc thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty để đảm bảo đạt chỉ tiêu được ĐHĐCĐ giao.

3

Tiếp tục tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, đặt mục tiêu năm sau cao hơn năm trước.

4

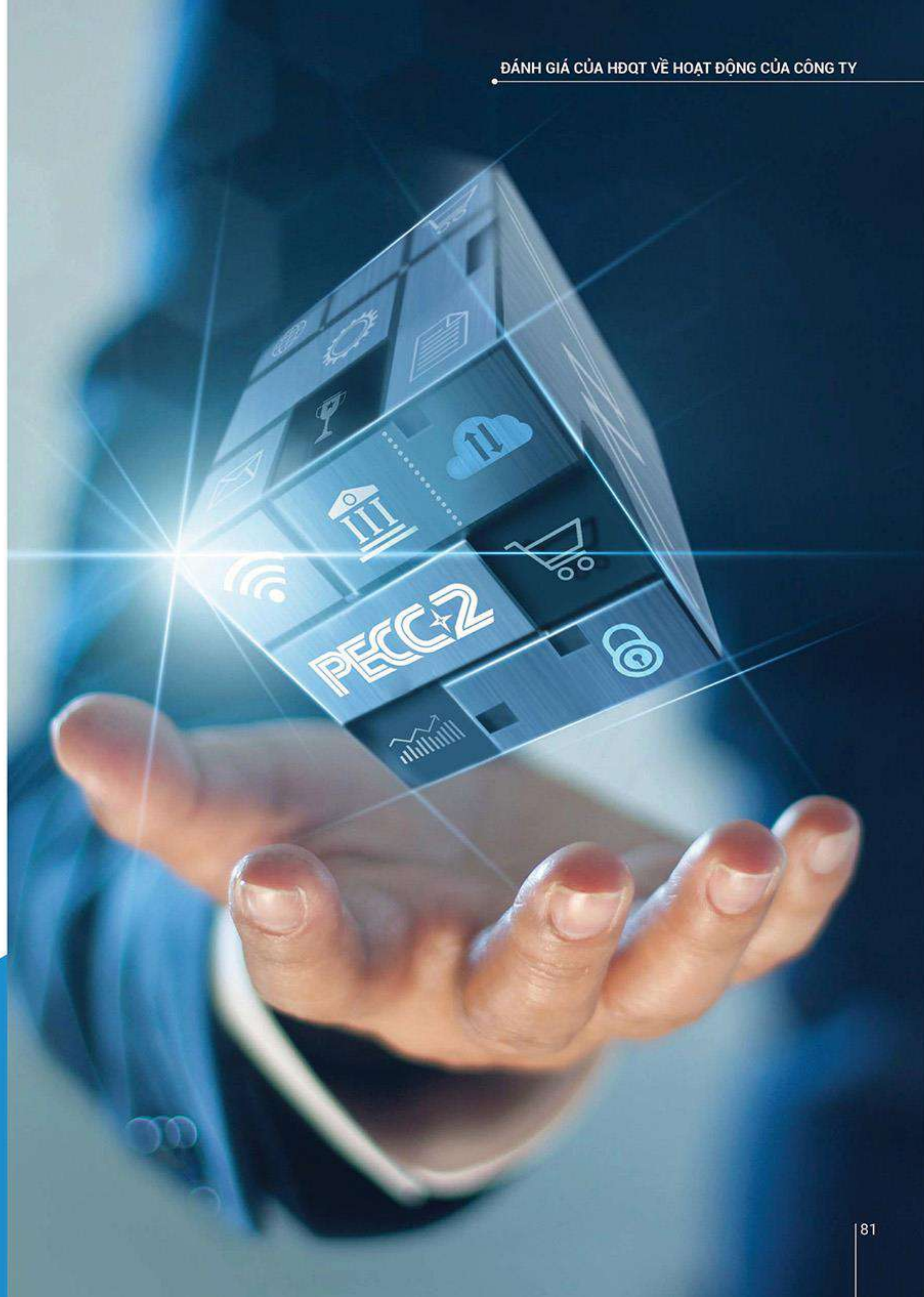
Mở rộng các hoạt động tư vấn và quản lý dự án, đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng tái tạo và lưới điện thông minh.

5

Đầu tư vào chuyển đổi số, ứng dụng AI và dữ liệu lớn trong giám sát, vận hành các dự án điện.

6

Nâng cao vị thế PECC2 trong khu vực, mở rộng hợp tác với các đối tác quốc tế về công nghệ và quản trị năng lượng bền vững.





10

QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 84 Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị
 - 90 Ban Kiểm soát
 - 94 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGĐ và BKS
 - 95 Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty
- 

1. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



HDQT đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quy định nội bộ của PECC2. Ngoài ra, với trình độ chuyên môn cao và kinh nghiệm nhiều năm quản lý của các thành viên HDQT, theo phân công nhiệm vụ của các thành viên phù hợp với các lĩnh vực là thế mạnh của các thành viên; đã tạo điều kiện cho các thành viên phát huy ưu thế cũng như luôn sát cánh cùng Ban điều hành và PECC2 trong mọi lĩnh vực hoạt động của PECC2.



Trong năm 2024, HDQT đã tổ chức 08 phiên họp định kỳ, ngoài ra còn tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản, họp bất thường đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HDQT. Các thành viên HDQT đều tham dự đầy đủ và có ý kiến biểu quyết với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác, thực hiện các nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển chung của Công ty.

SỐ LƯỢNG CÁC CUỘC HỌP CỦA HDQT



STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT		Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm		
1	Ông Nguyễn Chơn Hùng	Chủ tịch HDQT	30/06/2022	30/06/2027	08	100%
2	Ông Võ Văn Bình	Thành viên HDQT	30/06/2022	30/06/2027	08	100%
3	Bà Phạm Liên Hải	Thành viên HDQT	23/04/2021	23/04/2026	08	100%
4	Ông Nguyễn Mạnh Phát	Thành viên HDQT không điều hành	23/04/2021	23/04/2026	08	100%
5	Ông Đinh Quang Trí	Thành viên HDQT độc lập	30/06/2022	30/06/2027	08	100%

1. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Tiếp theo)

Trong năm 2024, HĐQT đã ban hành 59 Nghị quyết liên quan đến vấn đề SXKD, công tác đầu tư, công tác tổ chức nhân sự và các công tác khác thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT..

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	010802/2024/NQ-HĐQT	08/01/2024	Phê duyệt khung khấu hao
2	030101/2024/NQ-HĐQT	01/03/2024	Tạm giao nhiệm vụ SXKD năm 2024
3	031201/2024/NQ-HĐQT	12/03/2024	Bàn giao khu văn phòng làm việc cho Chi nhánh Vận hành & Bảo trì Nhà máy điện
4	031203/2024/NQ-HĐQT	12/03/2024	Phiên họp 1 năm 2024
5	040101/2024/NQ-HĐQT	01/04/2024	Sáp nhập Ban Đầu tư và QLXD thành Ban ĐTXD
6	040102/2024/NQ-HĐQT	01/04/2024	Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024
7	040901/2024/NQ-HĐQT	09/04/2024	Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu dịch vụ thẩm định giá BDHC/
8	042303/2024/NQ-HĐQT	23/04/2024	Phiên họp 2 năm 2024
9	042305/2024/NQ-HĐQT	23/04/2024	Phiên họp 3 năm 2024
10	042601/2024/NQ-HĐQT	26/04/2024	Chủ trương đăng ký góp vốn vào CTCP ĐSK Bến Tre
11	051301/2024/NQ-HĐQT	13/05/2024	Dự án hoàn thành Khu nhà làm việc DA NMĐSK Hậu Giang
12	051501/2024/NQ-HĐQT	15/05/2024	Sáp nhập Phòng CNTT vào Trung tâm DCC
13	051702/2024/NQ-HĐQT	17/05/2024	Sử dụng Quỹ khen thưởng, Phúc lợi mua cổ phiếu TV2 để Công đoàn Công ty đứng tên tạo nguồn cổ phiếu thưởng cho NLĐ
14	052402/2024/NQ-HĐQT	24/05/2024	Phiên họp 4 năm 2024
15	062001/2024/NQ-HĐQT	20/06/2024	Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và Hồ sơ mời thầu Dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2024
16	062501/2024/NQ-HĐQT	25/06/2024	Phê duyệt quỹ tiền lương, thưởng năm 2023
17	070102/2024/NQ-HĐQT	01/07/2024	Bổ nhiệm lại cán bộ
18	071601/2024/NQ-HĐQT	16/07/2024	Điều chỉnh mức lương tối thiểu DN

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
19	072501/2024/NQ-HĐQT	25/07/2024	Bổ nhiệm lại cán bộ
20	081202/2024/NQ-HĐQT	12/08/2024	Phiên họp 5 năm 2024
21	081601/2024/NQ-HĐQT	16/08/2024	Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xác định giá trị DN
22	082301/2024/NQ-HĐQT	21/08/2024	Công tác nhân sự tại Chi nhánh Vận hành & Bảo trì Nhà máy điện
23	090401/2024/NQ-HĐQT	04/09/2024	Kế hoạch tuyển dụng nhân sự năm 2024
24	091003/2024/NQ-HĐQT	10/09/2024	Phiên họp 6 năm 2024
25	091202/2024/NQ-HĐQT	12/09/2024	Hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà thầu xác định giá trị DN
26	091601/2024/NQ-HĐQT	16/09/2024	Sắp xếp cơ cấu tổ chức nhân sự và đổi tên Ban ĐT - XD thành Ban Đầu tư & Kinh doanh điện
27	092501/2024/NQ-HĐQT	25/09/2024	Quy định phân cấp thẩm quyền ký, phát hành văn bản
28	100401/2024/NQ-HĐQT	04/10/2024	Phê duyệt kế hoạch quỹ tiền lương, thưởng năm 2024
29	101501/2024/NQ-HĐQT	15/10/2024	Thỏa thuận Hợp tác đầu tư
30	102902/2024/NQ-HĐQT	29/10/2024	Phiên họp 7 năm 2024
31	110101/2024/NQ-HĐQT	01/11/2024	Sắp xếp Cơ cấu tổ chức - nhân sự VP Đảng ủy - Công đoàn Công ty
32	112501/2024/NQ-HĐQT	25/11/2024	Triển khai lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty
33	120501/2024/NQ-HĐQT	05/12/2024	Bổ nhiệm lại cán bộ
34	123001/2024/NQ-HĐQT	30/12/2024	Bổ nhiệm lại cán bộ
35	050301/2024/NQ-HĐQT	03/05/2024	Chỉ đạo triển khai các Hợp đồng đã ký
36	011501/2024/NQ-HĐQT	15/01/2024	Chỉ đạo Người đại diện phần vốn tại các Công ty có vốn góp
37	031205/2024/NQ-HĐQT	12/03/2024	
38	031901/2024/NQ-HĐQT	19/03/2024	
39	032201/2024/NQ-HĐQT	22/03/2024	
40	041201/2024/NQ-HĐQT	12/04/2024	
41	042301/2024/NQ-HĐQT	23/04/2024	
42	042306/2024/NQ-HĐQT	23/04/2024	

1. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Tiếp theo)

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
43	051602/2024/NQ-HĐQT	16/05/2024	Chỉ đạo Người đại diện phần vốn tại các Công ty có vốn góp
44	052001/2024/NQ-HĐQT	20/05/2024	
45	052301/2024/NQ-HĐQT	23/05/2024	
46	061202/2024/NQ-HĐQT	12/06/2024	
47	061901/2024/NQ-HĐQT	19/06/2024	
48	062001/2024/NQ-HĐQT	20/06/2024	
49	062002/2024/NQ-HĐQT	20/06/2024	
50	062801/2024/NQ-HĐQT	28/06/2024	
51	062802/2024/NQ-HĐQT	28/06/2024	
52	070101/2024/NQ-HĐQT	01/07/2024	
53	080801/2024/NQ-HĐQT	08/08/2024	
54	091702/2024/NQ-HĐQT	17/09/2024	
55	100201/2024/NQ-HĐQT	02/10/2024	
56	101702/2024/NQ-HĐQT	17/10/2024	
57	102201/2024/NQ-HĐQT	22/10/2024	
58	121701/2024/NQ-HĐQT	17/12/2024	
59	121801/2024/NQ-HĐQT	18/12/2024	

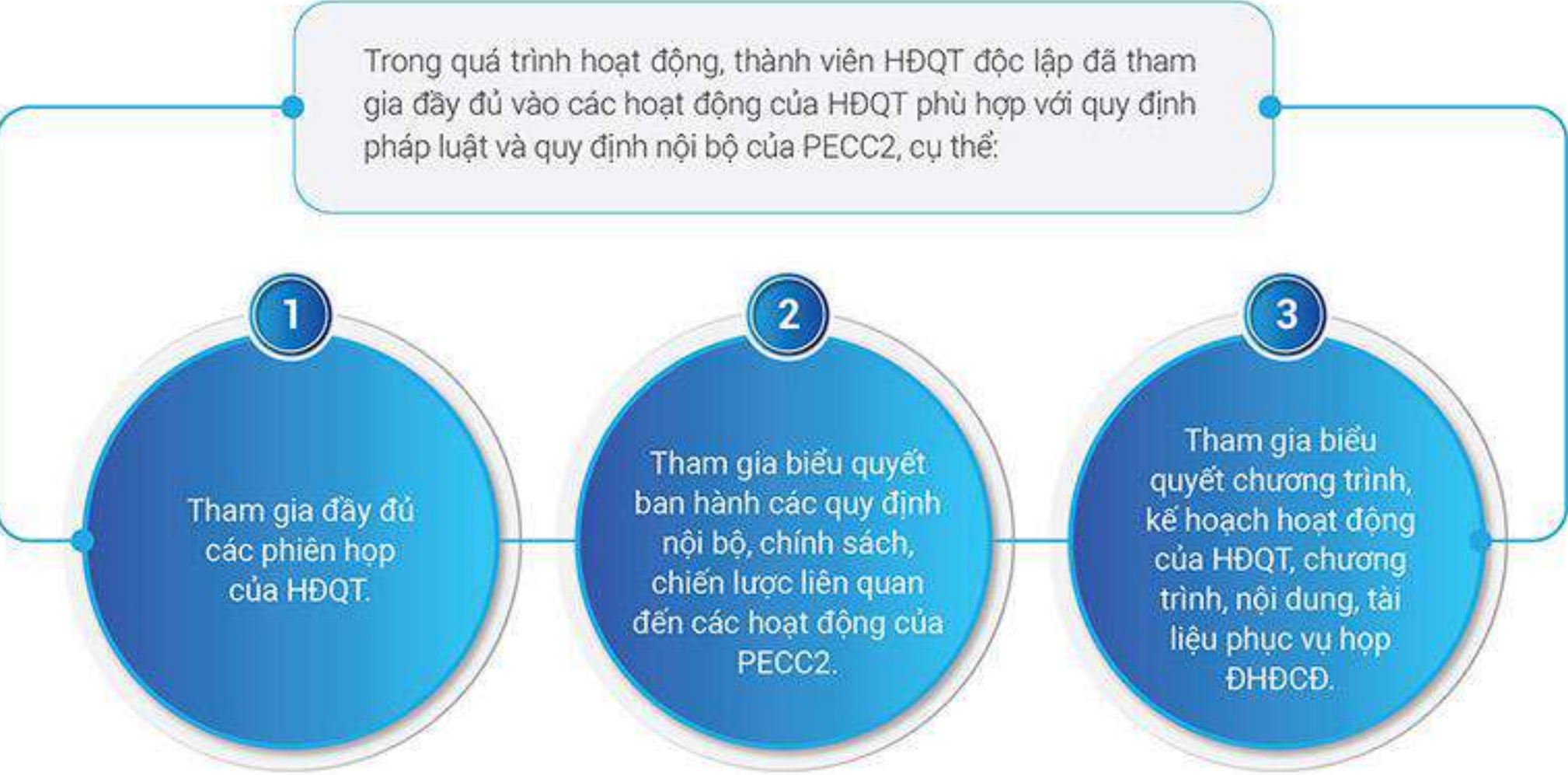
Bên cạnh đó, trong năm 2024, HĐQT cũng đã chủ trì tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2024 và triển khai 01 lần lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Các Thành viên HĐQT luôn phối hợp chặt chẽ, thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công; Đồng thời HĐQT phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát, đảm bảo tính độc lập hoạt động của BKS. Mời họp và gửi tài liệu họp HĐQT đến BKS theo đúng quy định như đối với HĐQT, luôn lắng nghe ý kiến của BKS khi tham gia họp HĐQT.



HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

- Thành viên HĐQT độc lập đã đóng vai trò quan trọng trong việc tư vấn chiến lược và giám sát độc lập.
- Thực hiện đánh giá hiệu quả hoạt động của HĐQT và Ban Điều hành, đưa ra các khuyến nghị nhằm nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.
- Đề xuất các biện pháp cải thiện công tác quản trị doanh nghiệp, bao gồm các chính sách kiểm soát nội bộ và tăng cường công bố thông tin nhằm nâng cao uy tín của PECC2 trên thị trường.



Với tính chất độc lập khi tham gia HĐQT, vai trò của thành viên độc lập trong HĐQT PECC2 đã góp phần tích cực trong việc nâng cao tính khách quan, minh bạch và hiệu quả các quyết định của HĐQT.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN TRONG HĐQT

Ban Tổng hợp



Ban Tổng hợp trực thuộc HĐQT với các chức năng nhiệm vụ như tham mưu, tổng hợp, giúp việc cho HĐQT trong việc triển khai các nhiệm vụ, kế hoạch, chương trình công tác; đồng thời báo cáo các công việc hành chính hàng ngày và kiểm tra, đánh giá tính đầy đủ, hiệu quả của quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ của Công ty.



Từ khi thành lập cho đến hết năm 2024, Ban Tổng hợp tiếp tục duy trì và thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, bao gồm:



Công tác kiểm toán nội bộ: Thực hiện công tác kiểm toán gián tiếp thông qua các hoạt động thường ngày, các báo cáo,... và cũng từ đó đề xuất các biện pháp xử lý khắc phục những thiếu sót và tăng cường hiệu quả hoạt động.



Công tác Thư ký: Rà soát các hồ sơ, tài liệu trình lên HĐQT và đưa ra ý kiến góp ý (nếu có) trước khi trình lên HĐQT. Theo dõi đơn đốc các đơn vị thực hiện các nội dung của HĐQT đã chỉ đạo kết luận tại các cuộc họp/chỉ đạo và báo cáo kết quả thực hiện, đảm bảo các quyết định của HĐQT được triển khai hiệu quả.



Các công việc khác theo chỉ đạo của HĐQT.

2. BAN KIỂM SOÁT



HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

BKS thực hiện các nhiệm vụ chính sau:



Giám sát tính cần trọng và trung thực của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành trong quá trình điều hành hoạt động SXKD theo luật định.

Giám sát việc thực thi Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã được thông qua, nhằm bảo vệ quyền lợi các cổ đông.

Thẩm tra BCTC định kỳ 6 tháng và cả năm 2024.

Giám sát chất lượng kiểm toán độc lập trong công tác kiểm toán BCTC của Công ty.

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT		Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm		
1	Bà Nguyễn Hồng Khanh	Trưởng BKS	23/4/2021	23/4/2026	3/3	100%
2	Bà Trần Thị Việt Hà	Kiểm soát viên	30/6/2022	30/6/2027	3/3	100%
3	Bà Phạm Thị Lan Anh	Kiểm soát viên	30/6/2022	30/6/2027	3/3	100%

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BKS ĐỐI VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm 2024, song song với việc thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan, Ban Kiểm soát tập trung thực hiện:



Thẩm tra BCTC năm 2023 và Giám sát kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2023: Ban Kiểm soát đã có Báo cáo số 02/PECC2-BKS ngày 15/4/2024 thẩm tra BCTC năm 2023 của PECC2.



Báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 về kết quả hoạt động kiểm soát năm 2023, kế hoạch 2024 tại Báo cáo số 04/PECC2-BKS ngày 24/5/2024.



Lựa chọn Kiểm toán độc lập: Công văn số 05/PECC2-BKS ngày 17/6/2024 đề xuất lựa chọn kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2024.



Thẩm tra BCTC 6T đầu năm 2024: Ban Kiểm soát đã có báo cáo số 10/PECC2-BKS ngày 31/8/2024.



Soát xét việc thực hiện chi phí một số dự án lớn công ty đang thực hiện.

Nhìn chung, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện tốt nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024, tích cực triển khai các biện pháp để thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2024, trả cổ tức cho cổ đông đúng quyết nghị của ĐHĐCĐ.

Ban Kiểm soát ghi nhận chưa phát hiện được điều gì bất thường trong hoạt động của các thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC



Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác thực hiện theo quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Trong điều kiện 3 kiểm soát viên đều hoạt động kiểm nhiệm, Công ty đã gửi BKS các báo cáo hoạt động SXKD định kỳ hàng tháng để giúp BKS nắm bắt tình hình hoạt động SXKD của công ty.

HOẠT ĐỘNG KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT

Song song với việc thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan. Năm 2024, Ban Kiểm soát cũng tập trung thực hiện soát xét các nội dung chính, bao gồm: Theo dõi, rà soát việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2024 của Công ty; tham gia Hội nghị Người lao động công ty năm 2024; giám sát tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng giám đốc, các Chi nhánh, các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; Sau mỗi cuộc kiểm soát, Ban Kiểm soát có thông báo kết quả và kiến nghị đến HĐQT và các đơn vị liên quan nhằm đảm bảo quyền lợi của các Cổ đông và tăng cường quản trị nội bộ công ty.

Các thành viên của Ban cũng chủ động nghiên cứu, nâng cao nghiệp vụ kiểm tra và giám sát nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.



3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Giao dịch cổ phiếu của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Chơn Hùng	Chủ tịch HĐQT	145.795	0,22%	172.095	0,25%	Mua
2	Nguyễn Hải Phú	Phó TGD	40.510	0,06%	60.010	0,09%	Mua
3	Nguyễn Hồng Khanh	Trưởng BKS	10.000	0,01%	4.000	0,01%	Bán
4	Phạm Thị Lan Anh	Thành viên BKS	5.088	0,01%	10.288	0,02%	Mua

Lương, thù lao của Hội đồng Quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương/năm (triệu đồng)	Thù lao/năm (triệu đồng)
1	Ông Nguyễn Chơn Hùng	Chủ tịch HĐQT	486	-
2	Ông Võ Văn Bình	Thành viên HĐQT kiêm TGD	468	-
3	Bà Phạm Liên Hải	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	414	-
4	Ông Nguyễn Mạnh Phát	Thành viên HĐQT	-	82,8
5	Ông Đinh Quang Tri	Thành viên HĐQT	-	82,8

Lương của Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương/năm (triệu đồng)	Thù lao/năm (triệu đồng)
1	Ông Nguyễn Trọng Nam	Phó TGD	414	-
2	Ông Nguyễn Hải Phú	Phó TGD	414	-
3	Bà Bùi Thị Ngọc Lý	Kế toán trưởng	378	-

Thù lao của Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương/năm (triệu đồng)	Thù lao/năm (triệu đồng)
1	Bà Nguyễn Hồng Khanh	Trưởng BKS	-	86,4
2	Bà Trần Thị Việt Hà	Kiểm soát viên	-	82,8
3	Bà Phạm Thị Lan Anh	Kiểm soát viên	-	82,8

4. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các nguyên tắc
QUẢN TRỊ CÔNG TY PECC2
theo Quy chế quản trị nội bộ



4. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY (Tiếp theo)



Trong năm 2024, dưới sự định hướng, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, PECC2 đã thực hiện các quy định về quản trị công ty một cách nghiêm túc và có hệ thống dựa trên 7 nguyên tắc về quản trị công ty nêu trên. Công ty luôn phổ biến và nâng cao nhận thức của các cán bộ quản lý, cán bộ nhân viên về các thông lệ quản trị công ty tốt, đảm bảo các quy định về quản trị được tuân thủ thực hiện từ lãnh đạo cấp cao đến nhân viên tại Công ty. Dưới đây là một số điểm nổi bật:



A. Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Hội đồng Quản trị và Ban điều hành của PECC2 bao gồm các thành viên có kinh nghiệm và chuyên môn cao. Họ đã thực hiện các nhiệm vụ theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Bên cạnh đó, công ty cũng không ngừng cải tiến năng lực quản trị thông qua việc đào tạo đội ngũ lãnh đạo và nhân sự chủ chốt, cũng như việc áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế về quản trị công ty.



B. Tuân thủ pháp luật và quy định

PECC2 đã tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến quản trị công ty, đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của Công ty thông qua việc công bố thông tin và thực hiện các nghĩa vụ đối với cổ đông.



C. Quản trị rủi ro và phát triển bền vững

PECC2 đã áp dụng các phương pháp quản trị hiện đại và chú trọng đến phát triển bền vững. Công ty cũng đã đầu tư vào các dự án năng lượng sạch và tái tạo, phù hợp với xu hướng toàn cầu hóa. Hơn nữa, công ty tích cực tham gia các hoạt động trách nhiệm xã hội, đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng.



D. Đảm bảo cơ cấu quản trị tinh gọn và hiệu quả

PECC2 duy trì mô hình quản trị linh hoạt, phù hợp với quy mô và đặc điểm hoạt động của công ty. Các vai trò và trách nhiệm trong hệ thống quản trị được phân định rõ ràng, giúp giảm thiểu sự chồng chéo và tăng cường hiệu quả làm việc.

11

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 100 Chính sách phát triển bền vững ESG của PECC2
- 106 Kết quả thực hiện phát triển bền vững tại PECC2
- 122 Lộ trình phát triển bền vững của PECC2



1. CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ESG CỦA PECC2

1.1. THÔNG điệp PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA PECC2

PECC2 PHÁT TRIỂN THEO HƯỚNG HIỆU QUẢ VÀ CHẤT LƯỢNG, ĐẢM BẢO KẾT HỢP CHẶT CHẼ, HỢP LÝ VÀ HÀI HÒA GIỮA HIỆU QUẢ KINH TẾ VỚI TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI, BẢO VỆ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG; CHỦ ĐỘNG VÀ TÍCH CỰC THAM GIA CÁC CHƯƠNG TRÌNH CHUNG CỦA CHÍNH PHỦ VÀ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI.



PECC2 là doanh nghiệp hàng đầu cung cấp dịch vụ tư vấn, thiết kế, xây dựng, quản lý dự án, quản lý vận hành và đầu tư các công trình năng lượng sạch, năng lượng tái tạo ở Việt Nam, góp phần thúc đẩy chuyển dịch năng lượng và thực hiện cam kết của Việt Nam đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050.

PECC2 xây dựng môi trường văn hóa làm việc tin cậy, cộng tác và thấu cảm, được kiến tạo dựa trên ba hệ giá trị cốt lõi:



Công ty nhận thức rằng phát triển bền vững ESG giúp Công ty hiện thực hóa các lợi ích trong dài hạn:

Cải thiện hiệu quả hoạt động, hiệu suất làm việc của nhân viên; tiết giảm chi phí; tiết kiệm năng lượng và sử dụng hiệu quả năng lượng sạch.

Đáp ứng hài hòa các lợi ích của các bên liên quan: nhân viên, nhà đầu tư, nhà cung cấp, khách hàng, chính quyền, cộng đồng, xã hội, môi trường tự nhiên.

Nâng cao tính cạnh tranh, khai thác tiềm năng mở rộng thị trường nhờ tích hợp các khía cạnh ESG vào các sản phẩm, dịch vụ của Công ty.



Với tầm nhìn phát triển bền vững, Công ty đặt ra các cam kết thực hiện và các nguyên tắc thực hành cho từng khía cạnh môi trường, xã hội và quản trị, để từ đó triển khai thực hiện những hành động cụ thể hiện thực hóa các cam kết.

1.2. CÁC NGUYÊN TẮC THỰC HÀNH ESG TẠI PECC2

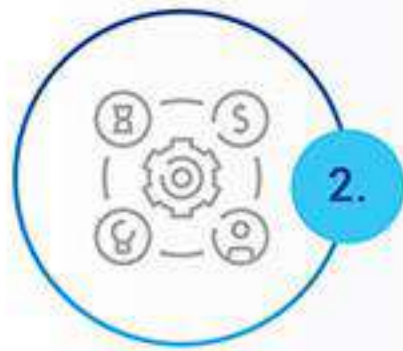
Chính sách ESG của PECC2 đề ra các nguyên tắc và các hướng dẫn nhằm tích hợp các khía cạnh môi trường, xã hội và quản trị vào các quá trình ra quyết định, hoạt động sản xuất kinh doanh và văn hóa Công ty:

ESG



1.

Công ty theo dõi sát sao các xu hướng ESG chính có tác động đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và chủ động chuẩn bị các kế hoạch dự phòng để ứng phó hiệu quả với các rủi ro xuất hiện, đồng thời để nắm bắt các cơ hội mới.



2.

Công ty sử dụng thế mạnh về nguồn lực, vị thế của mình để thực thi các ưu tiên ESG chiến lược nhằm đem lại giá trị cho Công ty và các bên liên quan.



3.

Công ty tuân thủ và đáp ứng các yêu cầu của quy định pháp luật và các tiêu chuẩn về ESG đối với các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



4.

Công ty thúc đẩy môi trường làm việc đa dạng, dung hợp và công bằng vì hạnh phúc và sức khỏe của người lao động và vì sự cân bằng giữa cuộc sống và công việc.



5.

Công ty tham gia đóng góp vào các chương trình xã hội từ thiện và các chương trình hỗ trợ phát triển cộng đồng địa phương.



6.

Công ty hoan nghênh sự đóng góp từ các bên liên quan khác nhau nhằm giúp Công ty có được những hiểu biết, đánh giá sâu sắc, xây dựng lòng tin, đưa ra các quyết định hợp lý có xem xét đến các mong muốn và mối quan tâm của các bên liên quan về các vấn đề môi trường, xã hội và quản trị.

1.3. CAM KẾT THỰC HIỆN

Thông qua chính sách ESG, PECC2 thể hiện sự cam kết thực hành kinh doanh có trách nhiệm và bền vững.

1

Cam kết về trách nhiệm môi trường

Tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại địa phương, vùng, lãnh thổ, quốc gia nơi Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh.

Sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, giảm tiêu thụ năng lượng, quản lý chất thải, hướng tới kinh tế tuần hoàn và giảm phát thải khí nhà kính trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thúc đẩy thực thi các hoạt động sản xuất kinh doanh (khảo sát, thiết kế, mua sắm, chế tạo, thi công xây lắp, quản lý vận hành) bền vững để giảm thiểu các tác động môi trường.

Khuyến khích các đối tác, khách hàng cùng thực thi các giải pháp bảo vệ môi trường và cắt giảm phát thải khí nhà kính trong chuỗi cung ứng.

2

Cam kết về trách nhiệm xã hội

Công ty chú trọng xây dựng các mối quan hệ bền vững với các bên liên quan, trao quyền cho người lao động, hỗ trợ các chương trình môi trường và xã hội, thông qua:

Tạo dựng môi trường làm việc đa dạng, công bằng và dung hợp, nơi mọi người lao động được ghi nhận, đánh giá và tôn trọng.

Củng cố môi trường làm việc đảm bảo sức khỏe, an toàn vệ sinh lao động và an toàn vệ sinh thực phẩm.

Đảm bảo nguồn thu nhập, chế độ phúc lợi; hỗ trợ và tạo điều kiện học hỏi, phát triển nghề nghiệp thường xuyên cho người lao động.

Thúc đẩy, củng cố mối quan hệ hợp tác với các khách hàng, nhà cung cấp có cam kết thực thi ESG.

Tổ chức các chương trình, hoạt động gắn kết với các cộng đồng địa phương tại những nơi Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh.



3

Cam kết về quản trị

Công ty đảm bảo sự giám sát chặt chẽ, minh bạch và quản trị rủi ro trong toàn Công ty:

Duy trì thực thi quản trị doanh nghiệp hiệu quả thông qua trách nhiệm giải trình của các cấp lãnh đạo, quản lý và các chiến lược quản trị rủi ro chủ động.

Duy trì các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, củng cố văn hóa danh dự và chính trực.

Củng cố các mối quan hệ với các bên liên quan thông qua truyền thông minh bạch, gắn kết chủ động và phản hồi tích cực.

Đảm bảo hài hòa giữa lợi nhuận mong muốn và chi phí thực hiện ESG khi xây dựng các chiến lược kinh doanh.

2. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI PECC2

2.1. QUẢN TRỊ BỀN VỮNG

Nhằm cung cấp các thông tin cơ bản về hành trình phát triển kinh doanh bền vững của PECC2, bao gồm tầm nhìn, cam kết, định hướng chiến lược và các chủ đề trọng yếu tuân thủ các khung tham chiếu và tiêu chuẩn Môi trường – Xã hội – Quản trị (ESG), năm 2024 Công ty đã ban hành Sổ tay Phát triển kinh doanh bền vững PECC2 theo Khung Môi trường – Xã hội – Quản trị (ESG). Sổ tay này đưa ra các hướng dẫn đánh giá mức độ thực hành kinh doanh bền vững hàng năm theo các bộ chỉ số Môi trường – Xã hội – Quản trị, nhằm giúp Công ty tự đánh giá, lập kế hoạch, thực hiện và thúc đẩy phát triển kinh doanh bền vững.



- Công ty cũng chú trọng đến việc thực hiện các chuẩn mực đạo đức “Danh dự và chính trực, Công tâm và tôn trọng, Trách nhiệm và minh bạch” và các quy tắc ứng xử chung và cùng nhau làm việc trên cơ sở hệ giá trị cốt lõi “Tinh thần phụng sự – Đam mê nghề nghiệp – Đổi mới sáng tạo” như đã được đề cập trong Sổ tay Văn hóa PECC2.

- Công ty xây dựng các kênh truyền thông như website song ngữ Việt - Anh, fanpage Facebook, LinkedIn, bản tin PECC2 và thường xuyên cập nhật các thông tin về sản phẩm, dịch vụ, hoạt động của công ty đến với khách hàng, nhân viên và các bên liên quan khác.

- Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Kiểm toán nội bộ công ty luôn tuân thủ theo quy định của Pháp luật và các cơ quan quản lý. Nội dung chi tiết về hoạt động của ban quản trị Công ty, công tác kiểm soát nội bộ được trình bày tại Phần 10: Quản trị Công ty của báo cáo này.



- PECC2 tuân thủ và thực hiện đầy đủ các cam kết, chính sách chất lượng, môi trường và an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, phù hợp với các chứng nhận ISO 9001, ISO 14001 và ISO 45001 được cấp và duy trì hàng năm.

2.2. MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG

PECC2 thực hiện mục tiêu phát triển bền vững đi đôi với trách nhiệm bảo vệ môi trường, giảm thiểu tác động tiêu cực và tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên.

01 CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ, GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG



Công ty đạt chứng nhận tiêu chuẩn quốc tế ISO 14001:2015 về quản lý môi trường và thực hiện Báo cáo công tác bảo vệ môi trường hàng năm.



Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật về môi trường tại công ty và các dự án tham gia; không ghi nhận vi phạm hay bị xử phạt liên quan đến môi trường.



02

TIẾT KIỆM HIỆU QUẢ NĂNG LƯỢNG, TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

Tiết kiệm
tài nguyên nước

Sử dụng nguồn nước máy với mức tiêu thụ giảm dần

Đạt
9.157 m³
năm 2024Giảm khoảng
10 %
so với năm 2023

Nhằm tiết kiệm nước, công ty đã lắp đặt vòi cảm ứng tự ngắt và điều chỉnh lưu lượng nước phù hợp; Theo dõi, quản lý chặt chẽ lượng nước sử dụng; Tuyên truyền nâng cao ý thức sử dụng nước tiết kiệm.

Tiết kiệm hiệu quả
năng lượng

Công ty triển khai hệ thống điện mặt trời áp mái kết hợp pin lưu trữ năng lượng, nhằm tăng tỷ lệ sử dụng năng lượng tái tạo, giảm phụ thuộc vào điện lưới, đặc biệt trong giờ cao điểm, góp phần tối ưu chi phí và giảm phát thải.

Năm 2024 lượng điện tiêu thụ
tại công ty là**2.012 MWh**Trong số đó hệ thống
điện mặt trời đã đáp ứng **22 %**Góp phần giảm
phát thải khoảng **300 tấn CO₂**

Một số biện pháp tiết kiệm năng lượng như:

- Thiết lập lịch trình bật/tắt điều hòa theo các khu vực và thời gian làm việc. Việc sử dụng điều hòa sau 20h và các ngày cuối tuần cần đăng ký trước.
- Sử dụng cảm biến nhằm tối ưu mức tiêu thụ điện chiếu sáng.
- Giảm thiểu tiêu thụ điện tại các không gian trống, tăng cường tận dụng ánh sáng tự nhiên.

Quản lý nguồn
nguyên liệu, vật tư

Công ty sử dụng giấy in chủ yếu cho mục đích xuất bản hồ sơ.

Tổng số lượng ram giấy và
cuộn giấy được sử dụng
năm 2024**3.904**Giảm **33 %** so với năm 2023Giảm **41 %** so với năm 2022

Lượng giấy sử dụng đã giảm đáng kể nhờ các giải pháp tăng cường số hóa tài liệu, hạn chế tối đa việc in ấn, tận dụng in hai mặt giấy...

03 QUẢN LÝ CHẤT THẢI

Công ty thực hiện đo lường, giám sát và báo cáo định kỳ về các loại chất thải, đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định về quản lý và xử lý môi trường.



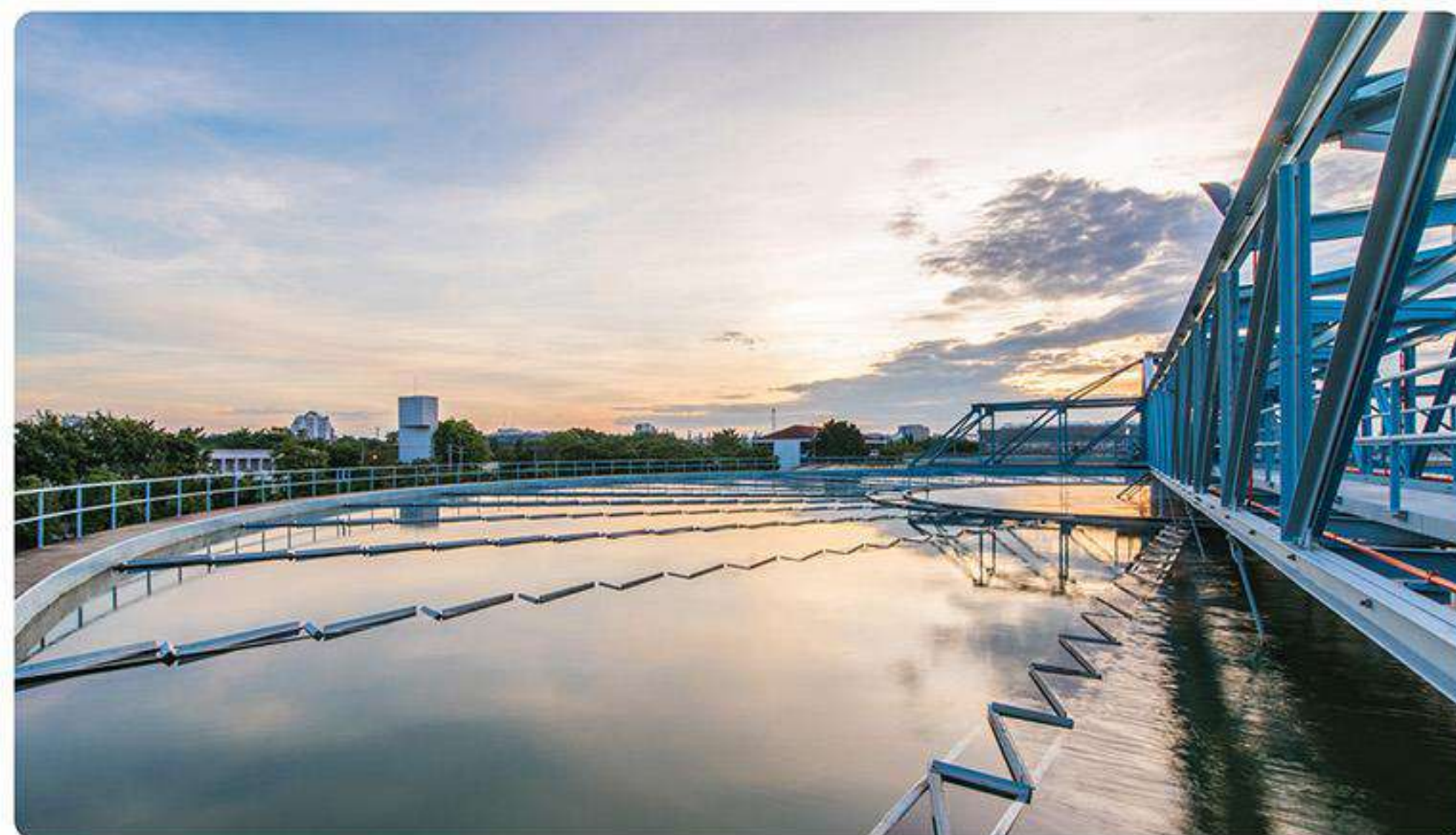
Xử lý nước thải

Nước thải sinh hoạt được thu gom, xử lý tại hệ thống nội bộ trước khi xả vào hệ thống thoát nước chung của thành phố.

Lượng nước thải năm 2024 là **27** m³/ngày đêm

Giảm gần **30** % so với năm 2023

Công ty thực hiện quan trắc 4 lần/năm, các kết quả phân tích cho thấy nước thải sau xử lý đạt giới hạn cho phép theo QCVN 14:2008/BTNMT.



Xử lý chất thải rắn

Chất thải rắn sinh hoạt được phân loại thành 3 nhóm:

CHẤT THẢI TỪ THỰC PHẨM

CHẤT THẢI CÓ KHẢ NĂNG TÁI CHẾ, TÁI SỬ DỤNG

CÁC CHẤT THẢI CÒN LẠI

Lượng rác thải phát sinh được đơn vị có chức năng thu gom hàng ngày:

Trung bình khoảng
2M³/NGÀY



Một số biện pháp quản lý rác thải tại công ty:

- ◆ Sử dụng các thùng rác có nắp đậy.
- ◆ Dán tem phân loại trên thùng rác theo từng loại rác thải.
- ◆ Tuyên truyền nhắc nhở hạn chế sử dụng sản phẩm dùng một lần như ly giấy uống nước.
- ◆ Tăng cường sử dụng các sản phẩm có thể tái sử dụng.



Xử lý chất thải nguy hại

Các chất thải nguy hại (pin, mực in, bóng đèn huỳnh quang...) được phân loại, lưu trữ riêng biệt và giao cho đơn vị có chức năng xử lý với **tần suất 1 lần/năm**.



Xử lý khí thải

Nồng độ bụi, các khí thải khác và tiếng ồn được **đo lường định kỳ 2 lần/năm** theo các quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT, QCVN 05:2023/BTNMT. Kết quả quan trắc năm 2024 cho thấy nồng độ các chất ô nhiễm đạt giới hạn cho phép.

Các nguồn ô nhiễm chủ yếu từ hoạt động giao thông, bãi xe; mùi từ nhà vệ sinh, khu vực chứa rác và khu vực xử lý nước thải, đường ống thoát nước.

Công ty đã áp dụng một số biện pháp hạn chế ô nhiễm:

- Thiết kế các hệ thống thông gió, hút khói, cấp gió tươi hợp lý
- Tổ chức tốt việc chăm sóc và trồng thêm cây xanh trong công ty.
- Thường xuyên tưới nước rửa đường trong khuôn viên tòa nhà.
- Thu gom chất thải rắn hàng ngày, vào các thời điểm ít người.



NGOÀI RA, CÔNG TY ĐÃ PHÁT ĐỘNG VÀ HƯỚNG ỨNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH GÓP PHẦN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NHƯ: GIỜ TRÁI ĐẤT; TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DỌN ĐẸP VỆ SINH KHUÔN VIÊN; PHONG TRÀO 5S TRONG MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC; THIẾT KẾ VÀ TRANG BỊ THÙNG ĐỰNG PIN ĐÃ QUA SỬ DỤNG... CÔNG TY CŨNG ĐẨY MẠNH PHỐI HỢP VỚI CÁC ĐƠN VỊ/CÁ NHÂN ĐỂ GIÁM SÁT, NHẮC NHỞ ĐẢM BẢO VỆ SINH MÔI TRƯỜNG, TRIỂN KHAI HỆ THỐNG KIỂM TRA ĐỊNH KỲ VÀ GHI NHẬN CÁC PHẢN HỒI.



2.3. XÃ HỘI BỀN VỮNG

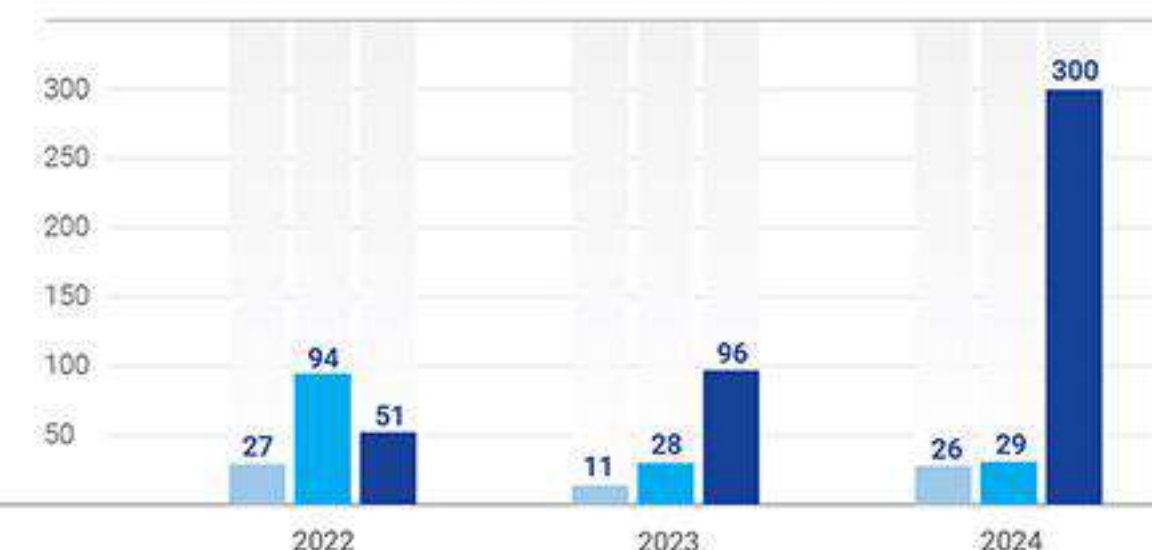
ĐẦU TƯ CHO CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, PHÁT TRIỂN NGHỀ NGHIỆP

Công ty tiếp tục triển khai chương trình Phát triển nghề nghiệp PECC2 CPD và ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý góp phần gia tăng hiệu quả của việc tham gia của CBNV công ty. Sau 3 năm đưa vào áp dụng, trong năm 2024 chương trình PECC2 CPD đã thu hút được 97% nhân sự tham gia vào các hoạt động học hỏi, phát triển và đóng góp. Tỷ lệ này vào các năm 2023 và 2022 lần lượt là 75% và 68%.

Để nâng cao hiệu quả công tác đào tạo và phát triển, thúc đẩy môi trường học hỏi chia sẻ tri thức, Công ty cũng đã thực hiện nhiều sáng kiến trong đào tạo như: Đẩy mạnh khai thác hệ thống học tập trực tuyến PECC2 E-Learning, xây dựng "Không gian Tri thức PECC2" để CBNV có môi trường đọc sách, tổ chức Câu lạc bộ Sách và Lan tỏa tri thức PECC2 và Câu lạc bộ Tiếng Anh.

■ Thuê ngoài ■ Nội bộ ■ E-Learning

Số khóa học đã được tổ chức qua các năm 2022, 2023, 2024



Công ty cũng chú trọng đến việc đào tạo nhận thức cho CBNV về Phát triển bền vững. Năm 2024, Công ty ban hành Sổ tay Phát triển kinh doanh bền vững PECC2 theo khung ESG, đây là một tài liệu quan trọng phục vụ cho công tác đào tạo nhận thức về ESG.

Ngoài ra, hệ thống PECC2 E-Learning cũng có 25 khóa đào tạo về Phát triển bền vững được phân thành 05 nhóm chủ đề:

- 01 Tổng quan về phát triển bền vững.
- 02 Chính sách và chiến lược ESG của doanh nghiệp.
- 03 Thực thi, đo lường và đánh giá ESG.
- 04 Báo cáo phát triển bền vững ESG.
- 05 Triển khai ESG thành công trong doanh nghiệp để CBNV quan tâm tham gia học tập.

Số lượt nhân sự tham gia các khóa về ESG trên hệ thống E-Learning là 419 lượt học trong năm 2024.



ĐẢM BẢO PHÚC LỢI CHO NHÂN VIÊN



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2

Công ty xây dựng cơ chế tiền lương, thưởng dựa trên vị trí, trình độ và hiệu quả công việc, nộp bảo hiểm đầy đủ theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Công ty đã kết hợp với Tổng công ty Bảo hiểm PVI để xây dựng và triển khai các chương trình, gói bảo hiểm sức khỏe dành riêng cho CBNV PECC2.



CHÍNH SÁCH PHÚC LỢI VÀ CÁC CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ

Công ty có các chế độ đãi ngộ ngoài lương khá đa dạng với các hình thức có thể kể đến như:

Khám sức khỏe tổng quát định kỳ.

Hỗ trợ việc đi lại, ăn ở cho nhân viên như bố trí xe đưa đón nhân viên, nhà lưu trú cho CBNV trẻ, hỗ trợ ăn sáng, ăn trưa tại Công ty, hỗ trợ tiền taxi xe nghỉ phép năm, hỗ trợ công tác phí.

Tổ chức các lễ hội, sinh hoạt tập thể, dã ngoại, nghỉ mát tái tạo sức lao động.

Thực hiện đầy đủ các chế độ thăm hỏi ốm đau, thai sản, dưỡng sức, lập sổ, chốt sổ BHXH, trợ cấp thôi việc, mất việc, hưu trí, hiếu hỉ, sinh nhật.

Xây dựng sân thể thao và trang bị cơ sở vật chất đầy đủ để CBNV luyện tập, tăng cường sức khỏe.

Tổ chức hoạt động gắn kết như: giải chạy bộ, đạp xe thao nâng cao sức khỏe, mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, Phụ nữ Việt Nam 20/10.



CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP VÀ AN TOÀN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Công ty đã luôn nỗ lực tuân thủ các quy định pháp luật về công tác an toàn, trong giai đoạn 2022-2024 không để xảy ra tai nạn lao động, tai nạn giao thông và sự cố cháy nổ; Công ty thực hiện quản lý sức khỏe người lao động sau khám sức khỏe định kỳ hàng năm, thực hiện khám phát hiện bệnh nghề nghiệp.



TẠO DỰNG MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC ĐA DẠNG, CÔNG BẰNG VÀ DUNG HỢP

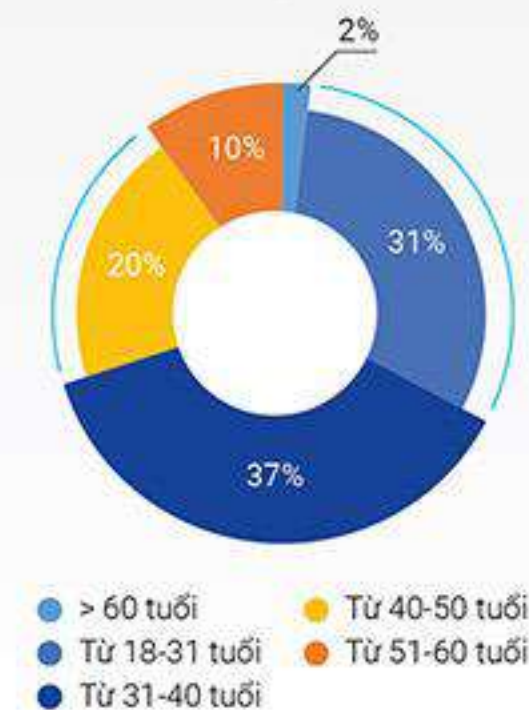


Công ty luôn tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về quyền con người và quyền lao động, bao gồm: không sử dụng lao động trẻ em, lao động cưỡng bức, đảm bảo bình đẳng, không phân biệt đối xử. Trong tổng số 1.309 nhân sự làm việc tại công ty đến 31/12/2024, Công ty luôn duy trì sự đa dạng về trình độ học vấn, thâm niên công tác, giới tính, độ tuổi.

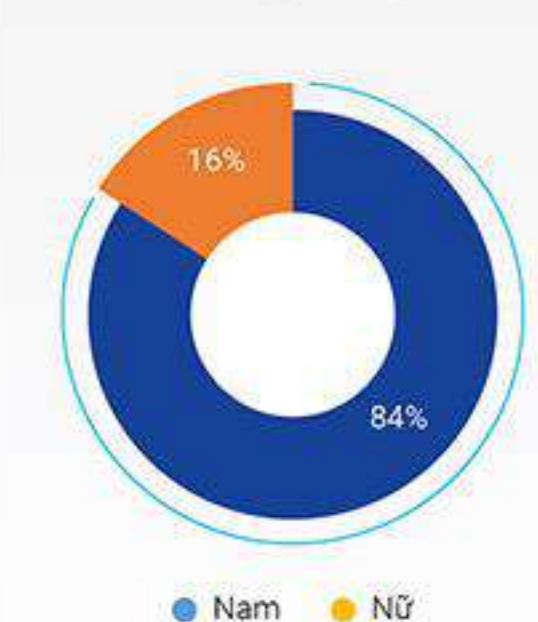
Xét về độ tuổi, cơ cấu năm 2024 như sau: từ 18-30 tuổi chiếm 31%, từ 31-40 chiếm 38%, từ 41-50 chiếm 20%, từ 51-60 chiếm 10% và trên 60 chiếm 2%.

Tỉ lệ nam - nữ trong công ty có thay đổi so với năm 2023 theo xu hướng tăng lao động nữ trong cơ cấu lao động. Cụ thể, lao động nam là 1,101 người, chiếm 84% và lao động nữ là 208 người, chiếm 16% nhân sự, so sánh với tỉ lệ này năm 2023 lần lượt là 82% và 16%.

Tỉ lệ lao động theo độ tuổi

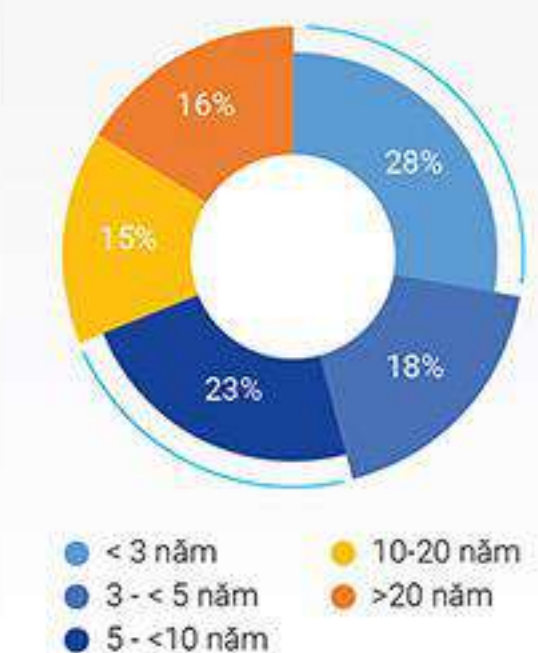


Tỉ lệ lao động theo giới tính



Về thâm niên, tỷ lệ nhóm CBNV làm việc từ 0-3 năm chiếm đa số, lên tới 28%, nhóm làm việc từ 3-5 năm chiếm 18%, nhóm làm việc từ 5-10 năm chiếm 23%, nhóm làm việc từ 10-20 năm chiếm 15% và nhóm làm việc trên 20 năm chiếm 16%. Tỷ lệ này khá tương đồng so với năm 2023.

Tỉ lệ lao động theo thâm niên



THỂ HIỆN TRÁCH NHIỆM VỚI XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG

Công ty luôn ý thức được vai trò và trách nhiệm đối với xã hội thông qua việc tổ chức các chương trình, hoạt động gắn kết với các cộng đồng địa phương tại những nơi Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

- Chăm lo cho 05 em học sinh lớp 9 có hoàn cảnh khó khăn do dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh từ tháng 10/2021 cho đến khi học xong lớp 12 (năm học 2023-2024: 120 triệu đồng).
- Thăm hỏi tặng quà Hội người mù thành phố Hồ Chí Minh và Bệnh nhi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn tại Bệnh viện Ung bướu cơ sở II, với số tiền 73 triệu đồng; thăm hỏi gia đình thương binh liệt sĩ có hoàn cảnh khó khăn tại Phường Trường Thọ - Thủ Đức.
- Ủng hộ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tại tỉnh Yên Bái số tiền 100 triệu đồng bị ảnh hưởng bão Yagi.
- Chung tay cùng chính quyền địa phương hỗ trợ cho các hoàn cảnh khó khăn, đồng bào thiểu số tại các địa phương có các dự án, nhà máy mà Công ty đang thực hiện quản lý vận hành như ở Gia Lai, Cà Mau, Bình Phước...



2.4. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH BỀN VỮNG

CÔNG TY CHỦ ĐỘNG THÚC ĐẨY HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, TẬP TRUNG VÀO PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG SẠCH VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG.



PHÁT TRIỂN CÁC DỰ ÁN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

- Đảm nhận vai trò tổng thầu EPC cho dự án Thủy điện Thác Bà 2; Tư vấn quản lý và giám sát Nhà máy điện Sinh khối Hậu Giang.
- Tư vấn phát triển dự án Nhà máy thủy điện Trị An mở rộng.
- Mở rộng dịch vụ vận hành và bảo trì, trong đó có Nhà máy Thủy điện Houay LaNge (Lào) và ba nhà máy điện mặt trời tại Tây Ninh.



ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ TIẾN TIẾN, NÂNG CAO NĂNG LỰC

- Khuyến khích các đề tài, sáng kiến có ứng dụng hiệu quả, tối ưu tài nguyên và giảm phát thải.
- Nghiên cứu và triển khai các công nghệ mới: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo dự báo công suất điện mặt trời, điện gió; Rô-bốt vệ sinh pin mặt trời thế hệ 2.
- Tổ chức các hội thảo, sinh hoạt chuyên đề về phát triển kinh doanh bền vững, quản lý dự án năng lượng, chuyển đổi số, lưới điện thông minh...
- Cùng cố và nâng cao năng lực điện hạt nhân, sẵn sàng tham gia đóng góp vào chương trình phát triển điện hạt nhân Việt Nam.



ĐẨY MẠNH HỢP TÁC VỚI ĐỐI TÁC VÀ KHÁCH HÀNG

- Hợp tác phát triển các dự án năng lượng tái tạo theo cơ chế mua bán điện trực tiếp và các dự án điện mặt trời tự sản xuất, tự tiêu thụ.
- Hợp tác nghiên cứu khoa học nhằm nâng cao hiệu suất các nhà máy nhiệt điện, nghiên cứu ứng dụng công nghệ điện hạt nhân, công nghệ lưu trữ năng lượng...
- Tham gia kết nối, chia sẻ, thảo luận trong các hội nghị, triển lãm nhằm thúc đẩy sự phát triển của năng lượng sạch.



3. LỘ TRÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA PECC2

3.1. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN ESG

PECC2 XÁC ĐỊNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ESG LÀ MỘT HÀNH TRÌNH THƯỜNG XUYỀN VÀ LIÊN TỤC, ĐÒI HỎI PHẢI QUẢN LÝ CÁC RỦI RO VÀ CÁC CƠ HỘI, PHẢI THƯỜNG XUYỀN PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ CÁC GIÁ TRỊ MÀ CÁC BÊN LIÊN QUAN CÓ THỂ BỊ ẢNH HƯỞNG.

Dự kiến lộ trình thực thi ESG của PECC2 theo các cấp độ như sau:

1 – 2 NĂM ĐẦU TIÊN

Áp dụng chính sách ESG cơ bản. Trong giai đoạn 2 năm đầu triển khai thực hiện ESG, Khung tham chiếu ESG cho PECC2 (Khung ESG PECC2) được áp dụng theo khung ESG nêu tại Sổ tay hướng dẫn công cụ đánh giá mức độ thực hành kinh doanh bền vững của doanh nghiệp theo khung môi trường – xã hội – quản trị (ESG) được Cục Phát triển doanh nghiệp (thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư) phối hợp USAID ban hành.

3 – 5 NĂM TIẾP THEO

Áp dụng chính sách ESG phổ quát. Trong giai đoạn phát này, Công ty nghiên cứu áp dụng các tiêu chuẩn ESG phù hợp.

SAU KHOẢNG 5 – 7 NĂM THỰC THI ESG

Công ty thực hiện rà soát, đánh giá kết quả để quyết định việc áp dụng chính sách ESG cao nhất.

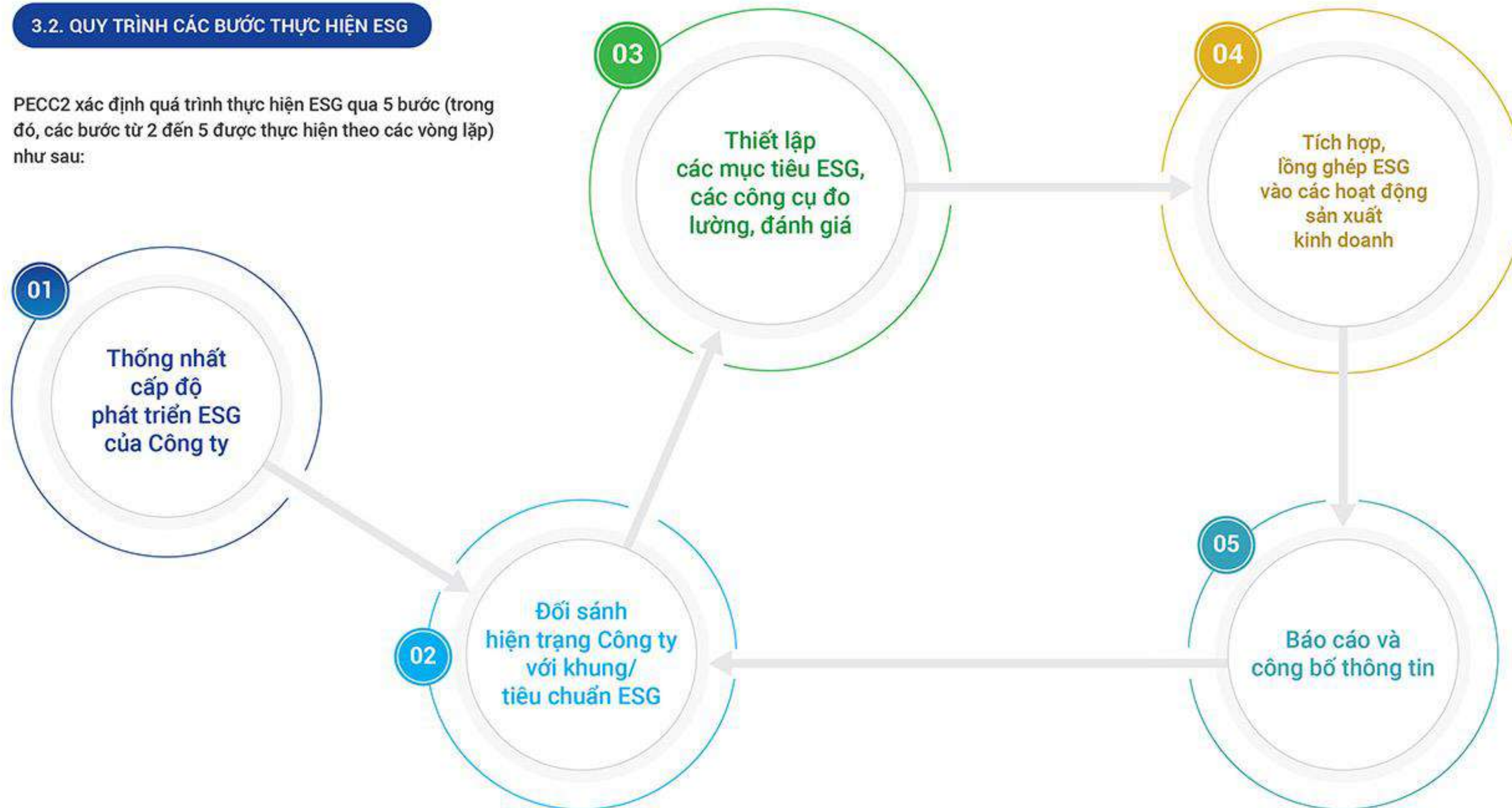
Ngoài ra, hàng năm, PECC2 sẽ tham khảo Bộ chỉ số doanh nghiệp bền vững được Hội đồng doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam (thuộc VCCI) ban hành để tự đánh giá và đăng ký doanh nghiệp phát triển bền vững.

3. LỘ TRÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA PECC2 (Tiếp theo)



3.2. QUY TRÌNH CÁC BƯỚC THỰC HIỆN ESG

PECC2 xác định quá trình thực hiện ESG qua 5 bước (trong đó, các bước từ 2 đến 5 được thực hiện theo các vòng lặp) như sau:



BƯỚC 1: Thống nhất mục đích, cấp độ phát triển ESG trong Công ty thông qua việc thực hiện đánh giá hiện trạng phát triển của Công ty, nguồn lực, vị thế trên thị trường, các ngành nghề kinh doanh, để xác định mục đích và cấp độ thực thi ESG trong Công ty.

BƯỚC 2: Đối sánh hiện trạng Công ty với khung tham chiếu hoặc tiêu chuẩn ESG áp dụng. Trong giai đoạn đầu áp dụng ESG, Công ty tiến hành đối sánh hiện trạng với khung tham chiếu để đánh giá từng tiêu chí, xác định mức độ đáp ứng và nhận diện các điểm cần cải thiện. Về sau, Công ty thực hiện đánh giá theo tiêu chuẩn ESG, đồng thời chủ động thảo luận với các bên liên quan để nắm bắt kỳ vọng, rà soát năng lực và lựa chọn các chủ đề ESG trọng yếu để triển khai.

BƯỚC 3: Thiết lập các mục tiêu ESG, các công cụ đo lường và đánh giá. Dựa trên năng lực cốt lõi và các chủ đề ESG trọng yếu, Công ty xây dựng Kế hoạch ESG hàng năm, bao gồm: mục tiêu ESG, chương trình/sáng kiến, điều chỉnh quy định nội bộ, phân công nhiệm vụ, công cụ đo lường và đánh giá, cùng phụ lục tự đánh giá theo khung tham chiếu ESG.



BƯỚC 4: Tích hợp, lồng ghép các khía cạnh ESG vào các hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty tích hợp tính bền vững vào quản trị và sản xuất kinh doanh, lồng ghép mục tiêu phát triển bền vững vào chiến lược các đơn vị. Các giải pháp bao gồm: lựa chọn sản phẩm/dịch vụ/thị trường tích hợp ESG, quản lý nhân tài theo hướng bền vững, áp dụng quy trình sản xuất tối ưu nguồn lực và thân thiện môi trường, đo lường tiến trình ESG bằng chỉ số phù hợp, và gắn kết với các bên liên quan.

BƯỚC 5: Báo cáo và công bố thông tin. Công ty xác định các vấn đề quan trọng nhất cần báo cáo: xem xét, lựa chọn những vấn đề, rủi ro và cơ hội quan trọng để đưa vào nội dung báo cáo, trên cơ sở: i) quan điểm của Công ty về những chủ đề trọng yếu và ii) mối quan tâm của các bên liên quan; thực hiện báo cáo và công bố thông tin.



12

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 128 Thông tin chung
 - 131 Báo cáo kiểm toán độc lập
 - 132 Bảng cân đối kế toán
 - 135 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
 - 136 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 

1. THÔNG TIN CHUNG

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 ("Công ty") là Công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp ("GCNĐKDN") số 0300420157 do Sở Kế hoạch và Đầu tư ("SKHĐT") Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29 tháng 10 năm 2007, và theo các GCNĐKDN điều chỉnh gần nhất lần thứ 21 do SKHĐT Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 5 tháng 12 năm 2022.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã giao dịch TV2 theo Quyết định Số 134/QĐ-SGDHCM do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ban hành ngày 22 tháng 4 năm 2019.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là tư vấn nguồn điện, nhiệt điện và thủy điện; tư vấn lưới điện và khảo sát; hoạt động tổng thầu (sau đây gọi tắt là "EPC") cho các dự án năng lượng, gia công chế tạo thiết bị nhà máy điện, cung cấp dịch vụ quản lý vận hành nhà máy điện (sau đây gọi tắt là "O&M"); và đầu tư vào nhà máy điện năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió, năng lượng sinh khối, thủy điện và nhà máy điện chạy khí.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại Số 32, Đường Ngô Thời Nhiệm, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Công ty có năm (5) đơn vị trực thuộc bao gồm:

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại Số 32, Đường Ngô Thời Nhiệm, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Công ty gồm có năm (5) đơn vị trực thuộc bao gồm:

• **Khởi văn phòng bao gồm:**

Văn phòng chính, Trung tâm Tư vấn Lưới điện, Trung tâm Tư vấn Thủy điện và Năng lượng Tái tạo, Trung tâm Tư vấn Nhiệt điện và Điện hạt nhân và Ban quản lý dự án EPC tọa lạc Số 45, Đường số 2, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

• **Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 – Chi nhánh Khảo sát và Xây dựng** tọa lạc tại Số 45, Đường Dân Chủ, Phường Bình Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam;

• **Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 – Chi nhánh Cơ điện** tọa lạc tại Số 45, Đường số 2, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam;

• **Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 – Chi nhánh Vận hành và Bảo trì Nhà máy điện** tọa lạc tại Số 45, Đường số 2, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; và

• **Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 tại Myanmar** tọa lạc tại số 9FL, 192 Kabar Aye Pagoda Road, Bahan Township, Yangon, Myanmar.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Chơn Hùng	Chủ tịch
Ông Võ Văn Bình	Thành viên
Bà Phạm Liên Hải	Thành viên
Ông Nguyễn Mạnh Phát	Thành viên
Ông Đinh Quang Tri	Thành viên độc lập

BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Trưởng Ban
-------------------------------	------------

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Võ Văn Bình	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Trọng Nam	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Hải Phú	Phó Tổng Giám đốc
Bà Phạm Liên Hải	Phó Tổng Giám đốc

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Nguyễn Hồng Khanh	Trưởng Ban
Bà Trần Thị Việt Hà	Thành viên
Bà Phạm Thị Lan Anh	Thành viên

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Nguyễn Chơn Hùng và Ông Võ Văn Bình.

Bà Phạm Liên Hải, Phó Tổng Giám đốc Công ty, được Ông Nguyễn Chơn Hùng, Chủ tịch Hội đồng Quản trị, ủy quyền để ký báo cáo tài chính kèm theo cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 theo Giấy Ủy quyền có hiệu lực từ ngày 13 tháng 8 năm 2020.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 ("Công ty") hân hạnh trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:



PHẠM LIÊN HẢI
Phó Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 28 tháng 3 năm 2025

2. BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 ("Công ty") được lập ngày 28 tháng 3 năm 2025 và được trình bày từ trang 6 đến trang 52, bao gồm bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

TRẦN NAM DŨNG
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 3021-2024-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 28 tháng 3 năm 2025

DƯƠNG PHÚC KIẾN
Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 4613-2023-004-1

3. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VND

Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.331.536.969.066	1.609.922.985.563
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	199.941.912.365	127.329.031.923
111	1. Tiền		77.041.912.365	54.829.031.923
112	2. Các khoản tương đương tiền		122.900.000.000	72.500.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		103.000.000.000	145.000.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5	103.000.000.000	145.000.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		839.478.222.076	1.241.292.754.775
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6	799.975.381.730	1.178.538.447.369
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	7	12.423.496.420	34.514.249.084
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	8	60.632.683.833	78.529.681.705
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6, 7	(33.553.339.907)	(50.289.623.383)
140	IV. Hàng tồn kho		155.964.470.035	72.386.965.450
141	1. Hàng tồn kho	9	155.964.470.035	72.386.965.450
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		33.152.364.590	23.914.233.415
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	7.273.128.469	6.283.542.984
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ	17	25.586.204.459	17.549.195.290
153	3. Thuế và các khoản phải thu Nhà Nước	17	293.031.662	81.495.141
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		840.967.129.230	851.122.544.747
210	I. Khoản phải thu dài hạn		2.297.171.065	2.073.191.943
216	1. Phải thu dài hạn khác	8	2.297.171.065	2.073.191.943
220	II. Tài sản cố định		428.444.362.593	444.540.426.031
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	290.977.761.410	305.166.064.970
222	Nguyên giá		543.818.259.662	519.479.651.798
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(252.840.498.252)	(214.313.586.828)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	137.466.601.183	139.374.361.061
228	Nguyên giá		212.603.701.470	208.489.164.524
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(75.137.100.287)	(69.114.803.463)

Đơn vị tính: VND

Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		5.080.712.032	14.669.869.473
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	13	5.080.712.032	14.669.869.473
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn	14	398.531.657.421	382.473.449.471
252	1. Đầu tư góp vốn công ty liên kết		411.678.150.000	394.037.700.000
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		47.237.000.600	42.024.050.600
254	3. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn		(60.383.493.179)	(53.588.301.129)
260	V. Tài sản dài hạn khác		6.613.226.119	7.365.607.829
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	10	6.146.993.538	6.504.235.091
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	30.3	466.232.581	861.372.738
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		2.172.504.098.296	2.461.045.530.310

Đơn vị tính: VND

Mã số	Nguồn vốn	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		863.493.421.726	1.127.315.847.579
310	I. Nợ ngắn hạn		836.188.931.219	1.086.718.507.736
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	15	363.280.167.041	476.428.962.667
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	16	21.395.630.576	49.677.771.955
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17	5.927.699.475	17.249.968.694
314	4. Phải trả người lao động		122.588.639.869	159.890.903.401
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	18	46.931.800.042	26.607.159.346
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		358.354.786	358.354.786
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	19	55.372.475.795	69.269.623.960
320	8. Vay ngắn hạn	20	141.024.677.085	206.823.689.835
321	9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	21	22.806.723.632	26.991.774.239
322	10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	22	56.502.762.918	26.991.774.239
330	II. Nợ dài hạn		27.304.490.507	40.597.339.843
332	1. Người mua trả tiền trước dài hạn	16	2.241.081.250	2.241.081.250
337	2. Phải trả dài hạn khác	19	1.558.376.028	1.511.330.028
342	3. Dự phòng phải trả dài hạn	21	23.505.033.229	36.844.928.565

3. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

Mã số	Nguồn vốn	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		1.309.010.676.570	1.333.729.682.731
410	I. Vốn chủ sở hữu	23.1	1.308.960.151.173	1.333.679.157.334
411	1. Vốn cổ phần		675.261.650.000	675.261.650.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		675.261.650.000	675.261.650.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		4.922.641.050	4.922.641.050
414	3. Vốn khác của chủ sở hữu		12.641.457.169	12.641.457.169
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		390.822.867.041	380.193.662.909
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		225.304.847.713	260.653.058.006
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		160.634.441.874	207.507.037.344
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trong năm		64.670.405.839	53.146.020.662
422	6. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản		6.688.200	6.688.200
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		50.525.397	50.525.397
431	1. Nguồn kinh phí		50.525.397	50.525.397
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		2.172.504.098.296	2.461.045.530.310

HOÀNG THUY HOÀI YẾN
Người lập

BÙI THỊ NGỌC LÝ
Kế toán trưởng



PHẠM LIÊN HẢI
Phó Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 28 tháng 3 năm 2025

4. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
10	1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	24.1	1.336.237.832.457	1.061.339.545.659
11	2. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	25	(1.144.246.633.596)	(852.156.442.184)
20	3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		191.991.198.861	209.183.103.475
21	4. Doanh thu hoạt động tài chính	24.2	19.733.628.845	26.272.282.863
22	5. Chi phí tài chính	26	(15.700.776.760)	(33.075.049.322)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(8.064.985.949)	(6.833.786.084)
25	6. Chi phí bán hàng	27	(5.521.830.170)	(1.731.306.963)
26	7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27	(112.390.220.463)	(136.607.451.639)
30	8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		78.112.000.313	64.041.578.414
31	9. Thu nhập khác	28	4.958.494.599	4.511.113.298
32	10. Chi phí khác	28	(3.040.508.923)	(3.045.326.230)
40	11. Lợi nhuận khác	28	1.917.985.676	1.465.787.068
50	12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		80.029.985.989	65.507.365.482
51	13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	30.1	(14.964.439.993)	(12.842.511.158)
52	14. (Chi phí) thu nhập thuế TNDN hoãn lại	30.1	(395.140.157)	481.166.338
60	15. Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN		64.670.405.839	53.146.020.662
70	16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	23.5	958	463
71	17. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	23.5	958	463

NGUYỄN THUY MỸ DUYÊN
Người lập

BÙI THỊ NGỌC LÝ
Kế toán trưởng



PHẠM LIÊN HẢI
Phó Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 28 tháng 3 năm 2025

5. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	Lợi nhuận kế toán trước thuế		80.029.985.989	65.507.365.482
Điều chỉnh cho các khoản:				
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình		48.085.020.293	47.471.722.221
03	(Hoàn nhập dự phòng) dự phòng		(27.466.037.369)	24.718.560.774
04	Lỗi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		420.157.282	507.204.761
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(17.559.517.578)	(23.086.111.735)
06	Chi phí lãi vay	26	8.064.985.949	6.833.786.084
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		91.574.594.566	121.952.527.587
09	Giảm các khoản phải thu		416.020.319.753	400.863.090.171
10	(Tăng) giảm hàng tồn kho		(83.577.504.585)	15.019.200.209
11	Giảm các khoản phải trả		(187.970.512.253)	(654.707.862.223)
12	Tăng chi phí trả trước		(632.343.932)	(2.873.304.276)
14	Tiền lãi vay đã trả		(8.202.526.131)	(8.937.917.933)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(17.548.149.883)	(11.979.879.549)
16	Tiền thu khác cho hoạt động kinh doanh		-	50.000.000
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(16.601.988.216)	(9.092.252.378)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ (sử dụng vào) hoạt động kinh doanh		193.061.889.319	(149.706.398.392)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định ("TSCĐ")		(21.303.642.681)	(20.544.575.231)
22	Tiền thu do thanh lý TSCĐ		51.150.000	-

Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
23	Tiền chi gửi ngân hàng có kỳ hạn		(75.000.000.000)	(78.000.000.000)
24	Tiền thu hồi từ tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn		117.000.000.000	79.000.000.000
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(22.853.400.000)	(4.122.400.000)
27	Tiền lãi và cổ tức nhận được		13.147.357.528	14.146.864.719
30	Lưu chuyển tiền thuần từ (sử dụng vào) hoạt động đầu tư		11.041.464.847	(9.520.110.512)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	Tiền thu từ đi vay	20	313.249.256.615	310.400.680.523
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(378.955.229.124)	(223.614.947.132)
36	Cổ tức đã trả cho chủ sở hữu	23.3	(67.791.659.000)	(68.825.600)
40	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động tài chính		(133.497.631.509)	86.716.907.791
50	Lưu chuyển tiền và tương đương tiền thuần trong năm		70.605.722.657	(72.509.601.113)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		127.329.031.923	198.299.196.901
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		2.007.157.785	1.539.436.135
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	199.941.912.365	127.329.031.923

DƯƠNG THỊ NGỌC ANH
Người lập

BÙI THỊ NGỌC LÝ
Kế toán trưởng



PHẠM LIÊN HẢI
Phó Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 28 tháng 3 năm 2025

PECC2

NHẪM GÓP PHẦN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG,
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024 CỦA PECC2 ĐƯỢC IN VỚI SỐ LƯỢNG CÓ HẠN.
NGOÀI RA, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2024 CỦA PECC2 CÒN ĐƯỢC CÔNG BỐ
BẰNG PHIÊN BẢN ĐIỆN TỬ, QUÝ VỊ QUAN TÂM VUI LÒNG TRUY CẬP WEBSITE:
WWW.PECC2.COM





TRỤ SỞ CHÍNH

📍 32 Ngô Thời Nhiệm, P. Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. HCM

PECC2 INNOVATION HUB

📍 45 Đường Số 2, P. Trường Thọ, TP. Thủ Đức, TP. HCM

☎ (028) 2221 6468 📠 (028) 222 10 408
✉ info@pecc2.com 🌐 www.pecc2.com